



**CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN AN PHÁT HOLDINGS
AN PHAT HOLDINGS JOINT
STOCK COMPANY**

Số: 1804/2025/TB - APh

No.: 1804/2025/TB - APh

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness**

Hải Dương, ngày 18 tháng 04 năm 2025
Hai Duong, 18th April 2025

**CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ
PERIODIC INFORMATION DISCLOSURE**

**Kính gửi/To: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/The State Securities Commission
Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM/Hochiminh Stock Exchange**

1. Tên tổ chức/Name of organization: Công ty Cổ phần Tập đoàn An Phát Holdings/ An Phat Holdings Joint Stock Company

- Mã chứng khoán/ Stock code: APh

- Địa chỉ/Address: Lô CN11 – CN12, cụm Công nghiệp An Đồng, thị trấn Nam Sách, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương/ Lot CN11-CN12, An Dong Industrial Cluster, Nam Sach District, Hai Duong Province

- Điện thoại liên hệ/Tel.: (024) 3206 1199

- E-mail: info@anphatholdings.vn

2. Nội dung thông tin công bố/Contents of disclosure:

Báo cáo thường niên năm 2024 (bản tiếng Việt + bản tiếng Anh)

Annual Report 2024 (Vietnamese and English versions)

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 18/04/2025 tại đường dẫn www.anphatholdings.vn/This information was published on the company's website on 18/04/2025 (date), as in the link www.anphatholdings.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.

Tài liệu đính kèm/Attached documents:

Tài liệu liên quan đến nội dung thông tin công bố/Documents on disclosed information.

**Đại diện tổ chức
Organization representative**

Người UQ CBTT

Person authorized to disclose information

Phạm Thị Nguyệt

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN AN PHÁT HOLDINGS
(HOSE: APH)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2024



BẢN LĨNH TIỀN PHONG

Năm vừa qua là một chặng đường đáng tự hào của Tập đoàn An Phát Holdings khi chúng tôi tiếp tục khẳng định vị thế tiên phong dẫn đầu trong lĩnh vực nhựa bao bì, đồng thời mở rộng hoạt động sang bất động sản khu công nghiệp, nhựa kỹ thuật và thương mại hạt nhựa. Trước những thách thức và biến động của kinh tế toàn cầu, Tập đoàn An Phát Holdings vẫn duy trì đà tăng trưởng ổn định, tăng cường đổi mới và tiếp tục khẳng định cam kết phát triển bền vững theo các tiêu chí ESG (Môi trường, Xã hội và Quản trị).

Trong lĩnh vực nhựa bao bì, chúng tôi tiếp tục duy trì vị thế dẫn đầu với các dòng sản phẩm chất lượng cao, từ nhựa sinh học phân hủy hoàn toàn đến nhựa công nghiệp đạt chuẩn quốc tế. Hoạt động sản xuất và kinh doanh được tối ưu hóa về chi phí, gia tăng hiệu quả nhờ áp dụng các giải pháp công nghệ mới. Bên cạnh đó, hoạt động bất động sản khu công nghiệp của Tập đoàn gặt hái nhiều thành công với tỷ lệ lấp đầy cao, thu hút đầu tư từ nhiều doanh nghiệp trong và ngoài nước.

Không dừng lại ở những thành tựu đã đạt được, chúng tôi luôn tìm kiếm cơ hội và sẵn sàng chinh phục những thách thức mới. Chúng tôi tin rằng, bên cạnh việc mở rộng thị trường quốc tế và đa dạng hóa danh mục sản phẩm, việc tăng cường áp dụng các nguyên tắc ESG sẽ giúp Tập đoàn An Phát Holdings tạo ra giá trị bền vững cho cổ đông, khách hàng và toàn xã hội.

Năm tới, Tập đoàn An Phát Holdings sẽ tiếp tục nâng cao năng lực sản xuất, đầu tư vào các giải pháp xanh, cùng với đội ngũ nhân sự nhiệt huyết và tài năng, chúng tôi tin tưởng vào tương lai tươi sáng.

Trân trọng cảm ơn Quý Cổ đông, Quý Đối tác và Khách hàng đã luôn đồng hành cùng chúng tôi. Chúng tôi cam kết tiếp tục đem đến những sản phẩm và dịch vụ tốt nhất, góp phần vào một tương lai bền vững và thịnh vượng.

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

AAA: CTCP Nhựa An Phát Xanh

APH: CTCP Tập đoàn An Phát Holdings

BCTC: Báo cáo tài chính

BĐH: Ban Điều hành

BDS: Bất động sản

BKS: Ban Kiểm soát

CBCNV: Cán bộ công nhân viên

CTCP: Công ty Cổ phần

CT TNHH: Công ty Trách nhiệm hữu hạn

ĐHĐCĐ: Đại hội đồng cổ đông

GDP: Gross Domestic Product – Tổng sản phẩm nội địa

HĐQT: Hội đồng Quản trị

HOSE/HSX: Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

IPO: Initial Public Offering – Chào bán lần đầu ra công chúng

KCN: Khu Công nghiệp

KPI: Key Performance Indicators – Chỉ số đo lường hiệu quả công việc

MCK: Mã chứng khoán

TP: Thành phố

QTRR: Quản trị rủi ro

MỤC LỤC

CHƯƠNG 1: GIỚI THIỆU TỔNG QUAN.....	4
Tầm nhìn, sứ mệnh, định vị thương hiệu	4
Dấu ấn năm 2024	5
Thông điệp của Chủ tịch Hội đồng Quản trị	7
Thông điệp của Tổng Giám đốc	8
Thông tin khái quát.....	10
Lịch sử hình thành và phát triển	11
Hệ sinh thái Tập đoàn An Phát Holdings	13
Địa bàn kinh doanh.....	14
Các chỉ tiêu tài chính cơ bản	15
Cơ cấu quản trị Tập đoàn.....	16
Các công ty con.....	17
Giới thiệu HĐQT, BĐH và BKS	19
CHƯƠNG 2: CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN.....	24
Định hướng chiến lược kinh doanh các lĩnh vực	24
Định hướng chiến lược hoạt động quản trị.....	25
Định hướng chiến lược hoạt động đào tạo và phát triển nguồn nhân lực.....	25
Định hướng chiến lược hoạt động nghiên cứu và phát triển	25
CHƯƠNG 3: BÁO CÁO BAN ĐIỀU HÀNH VỀ HOẠT ĐỘNG NĂM 2024 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2025	27
Tình hình kinh tế vĩ mô năm 2024 và triển vọng kinh tế năm 2025	27
Ngành nhựa Việt Nam 2024 và triển vọng 2025	29
Kết quả hoạt động năm 2024.....	32
Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty	38
Kế hoạch hoạt động năm 2025	42
CHƯƠNG 4: QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP.....	44
Mô hình quản trị Tập đoàn An Phát Holdings.....	44
Báo cáo của Hội đồng Quản trị.....	45
Báo cáo của Ban Kiểm soát	50
Thông tin cổ phiếu và cơ cấu cổ đông.....	53
Quản trị rủi ro	61
CHƯƠNG 5: BÁO CÁO TÀI CHÍNH.....	64

CHƯƠNG 1: GIỚI THIỆU TỔNG QUAN

Tầm nhìn, sứ mệnh, định vị thương hiệu

Tầm nhìn: Trở thành Tập đoàn nhựa công nghệ cao và thân thiện với môi trường hàng đầu Đông Nam Á

Sứ mệnh: Thúc đẩy và hỗ trợ các doanh nghiệp Việt Nam cùng phát triển, nâng tầm vị thế thương hiệu nhựa kỹ thuật cao và thân thiện với môi trường Việt Nam.

Giá trị cốt lõi:

- o ĐỔI MỚI - SÁNG TẠO
- o ĐOÀN KẾT - KỶ LUẬT
- o NHÂN VĂN - CHIA SẺ
- o HIỆU QUẢ - BỀN VỮNG

Dấu ấn năm 2024

KHU CÔNG NGHIỆP AN PHÁT 1 ĐẠT TỶ LỆ LẮP ĐẦY 100%

Khu công nghiệp An Phát 1 là một trong những dự án KCN trọng điểm của Tập đoàn An Phát Holdings có diện tích 180 ha (giai đoạn 1), với tổng vốn đầu tư gần 2.000 tỷ đồng, tọa lạc tại huyện Nam Sách, Hải Dương. Chính thức đi vào khai thác thương mại từ đầu năm 2023, hiện An Phát 1 đã đạt tỷ lệ lấp đầy 100%, thu hút 20 dự án thứ cấp với tổng số vốn đầu tư đăng ký đạt gần 600 triệu USD.

KHOẢNG CÁCH DỰ ÁN KHU CÔNG NGHIỆP LƯƠNG ĐIỀN – NGỌC LIÊN

Năm 2024 đánh dấu bước tiến quan trọng của Tập đoàn khi chính thức triển khai giải phóng mặt bằng và xây dựng hạ tầng Khu công nghiệp Lương Điền – Ngọc Liên (KCN LĐNL). Với quy mô 150 ha, dự án này được cấp phép hoạt động trong 50 năm kể từ ngày được chấp thuận chủ trương đầu tư và nhà đầu tư, kéo dài đến năm 2073.

Tọa lạc tại xã Lương Điền và xã Ngọc Liên, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, KCN LĐNL sở hữu vị trí chiến lược với khả năng kết nối trực tiếp đến các trung tâm kinh tế quan trọng của miền Bắc. Việc tiếp giáp với quốc lộ 38 và quốc lộ 05 – tuyến giao thông huyết mạch kết nối Hà Nội, Hải Phòng và Bắc Ninh – tạo điều kiện thuận lợi cho việc vận chuyển hàng hóa, nguyên vật liệu cũng như xuất nhập khẩu, gia tăng lợi thế cạnh tranh cho các doanh nghiệp trong khu công nghiệp.

NHỰA AN PHÁT XANH VÀ THƯƠNG HIỆU ANECO LẦN THỨ 2 LIÊN TIẾP ĐẠT THƯƠNG HIỆU QUỐC GIA

Chương trình Thương hiệu Quốc gia Việt Nam 2024 đánh dấu lần thứ 2 Tập đoàn An Phát Holdings tham gia xét chọn và có sản phẩm đạt Thương hiệu quốc gia. Túi nhựa sinh học phân hủy hoàn toàn AnEco của Công ty Cổ phần Nhựa An Phát Xanh (thành viên thuộc Tập đoàn An Phát Holdings) được công nhận là sản phẩm Thương hiệu quốc gia, gồm: túi đựng thực phẩm, túi shopping và túi rác. Đây là những sản phẩm đáp ứng đầy đủ các tiêu chí của Chương trình và là sản phẩm tiêu biểu, đại diện cho Thương hiệu Việt Nam. Trước đó, thương hiệu túi sinh học phân hủy hoàn toàn AnEco cũng đã được vinh danh vào năm 2022, là thương hiệu sản phẩm nhựa phân hủy sinh học đầu tiên góp mặt trong bảng xếp hạng Thương hiệu quốc gia Việt Nam. Hai lần liên tiếp được công nhận là Thương hiệu quốc gia đã cho thấy sự tín nhiệm của thị trường nội địa dành cho dòng sản phẩm xanh “made-in-Vietnam”.

NHỰA HÀ NỘI ĐẠT GIẢI NHÀ CUNG ỨNG TỐT NHẤT CỦA TOYOTA BOSHOKU

Cuối tháng 5 vừa qua, tại Hội nghị nhà cung ứng toàn cầu thường niên 2024 của Toyota Boshoku châu Á diễn ra ở Thái Lan, Nhựa Hà Nội được trao giải thưởng “Nhà cung ứng tốt nhất Việt Nam năm 2024”. Theo đó, Nhựa Hà Nội là nhà cung ứng duy nhất tại Việt Nam được

nhận giải thưởng uy tín này. Đây cũng là năm đầu tiên Nhựa Hà Nội được vinh danh ở hạng mục nói trên. Trước đó, năm 2023, Nhựa Hà Nội là nhà cung ứng duy nhất được trao giải Toàn diện (Best performance) của Toyota Boshoku Châu Á, nhờ đáp ứng đủ 4 tiêu chí ‘S, Q, C, D’ – An toàn, Chất lượng, Giá cả, Giao hàng. Trong khi đó, vào các năm 2020 – 2021, công ty được nhận giải dành cho nhà cung ứng trong hạng mục S (An toàn) và Q (Chất lượng). Giải thưởng lần này là sự đánh giá cao của Toyota Boshoku châu Á dành cho những nỗ lực không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm của Nhựa Hà Nội, đồng thời thể hiện cam kết hợp tác giữa hai thương hiệu lớn, để mang đến trải nghiệm tốt nhất cho người tiêu dùng trong lĩnh vực ô tô trên khắp thế giới.

AN PHÁT HOLDINGS HỢP TÁC VỚI SKC XÂY DỰNG NHÀ MÁY SẢN XUẤT NGUYÊN LIỆU PHÂN HỦY SINH HỌC TẠI VIỆT NAM

Ngày 11/5, Ecovance Việt Nam, công ty thuộc tập đoàn hóa chất SKC (Hàn Quốc) đã tổ chức Lễ khởi công xây dựng nhà máy sản xuất nguyên liệu phân hủy sinh học PBAT (Polybutylene Adipate Terephthalate) tại Khu công nghiệp Đình Vũ, thuộc Khu kinh tế Đình Vũ – Cát Hải, Hải Phòng.

Với chiến lược phát triển xanh và bền vững, An Phát Holdings – Tập đoàn nhựa công nghệ cao và thân thiện với môi trường hàng đầu ở khu vực Đông Nam Á, thông qua công ty con, Công ty PBAT An Phát, đã góp vốn đầu tư vào công ty Ecovance Việt Nam, cùng SKC hiện thực hóa mục tiêu xây dựng hệ sinh thái vật liệu thân thiện với môi trường, chung tay cùng thế giới giải quyết bài toán ô nhiễm nhựa hiện đang nhức nhối trên toàn cầu.

NHỰA HÀ NỘI VÀ TẬP ĐOÀN POWERNET TECHNOLOGIES (HÀN QUỐC) KÝ KẾT MOU VỀ HỢP TÁC CHIẾN LƯỢC TOÀN DIỆN TRONG VIỆC LẮP RÁP CÁC THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ

Ngày 9/5/2024, CTCP Nhựa Hà Nội (HPC) – thành viên của Tập đoàn An Phát Holdings và Tập đoàn PowerNet Technologies (Hàn Quốc) ký kết Biên bản ghi nhớ (MoU) về hợp tác chiến lược toàn diện trong việc lắp ráp các thiết bị điện tử. Sự kiện này được đánh giá là dấu mốc quan trọng, mở ra triển vọng hợp tác và phát triển cho cả hai bên, đồng thời là bước đệm để Nhựa Hà Nội tiếp tục tham gia sâu rộng hơn vào chuỗi cung ứng cho các doanh nghiệp lớn tại Hàn Quốc trong tương lai.

Thông điệp của Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Kính gửi Quý cổ đông, khách hàng và đối tác,

Năm 2024 đã đánh dấu một giai đoạn đầy thách thức nhưng cũng tràn đầy quyết tâm và bản lĩnh của Tập đoàn An Phát Holdings. Dưới áp lực từ các yếu tố vĩ mô không thuận lợi, chúng tôi vẫn duy trì sự tăng trưởng và khẳng định vị thế trong ngành nhựa bao bì, nhựa kỹ thuật, bất động sản khu công nghiệp và thương mại hạt nhựa.

Với doanh thu thuần đạt 14,2 nghìn tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 300 tỷ đồng, Tập đoàn An Phát Holdings đã chứng tỏ khả năng thích ứng nhanh chóng và bản lĩnh vượt qua khó khăn. Chúng tôi tin rằng năm 2024 sẽ là giai đoạn nhiều cơ hội hơn khi kinh tế phục hồi, nhu cầu thị trường gia tăng và Tập đoàn An Phát Holdings đã sẵn sàng để bắt tay vào những bước đi mới.

Trong năm 2025, chúng tôi đặt mục tiêu tăng cường năng lực sản xuất bằng việc xây dựng thêm các nhà máy mới phục vụ cho bao bì, nhựa kỹ thuật và nhựa nội thất. Chúng tôi dự định tiếp tục đầu tư hoàn thiện hạ tầng Khu công nghiệp Lương Điền Ngọc Liên để bắt đầu khai thác trong quý 4. Cùng với đó, chúng tôi liên tục nghiên cứu các dự án mới, thể hiện tư duy đổi mới và mở rộng kinh doanh trong nhiều lĩnh vực tiềm năng.

Tại Tập đoàn An Phát Holdings, phát triển bền vững không chỉ là mục tiêu mà còn là trách nhiệm cốt lõi. Chúng tôi tiếp tục đầu tư vào các giải pháp sản xuất xanh, gia tăng tỷ lệ sản phẩm tân trang và tái chế, giảm tác động đến môi trường. Cam kết với các giá trị ESG (Môi trường, Xã hội, Quản trị) là động lực thúc đẩy Tập đoàn tiến nhanh và xa hơn.

Thay mặt Hội Đồng Quản trị, chúng tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành đến Quý Cổ đông, Quý Đối tác và Khách hàng đã luôn đồng hành cùng Tập đoàn An Phát Holdings. Chúng tôi cam kết nỗ lực hết mình để đem lại giá trị bền vững và những thành công vững chắc trong tương lai.

Trân trọng,

Chủ tịch HĐQT



Nguyễn Lê Thăng Long

Thông điệp của Tổng Giám đốc

Kính gửi Quý Cổ đông, khách hàng và đối tác,

Năm 2024 đánh dấu một giai đoạn biến động mãnh liệt của kinh tế toàn cầu, với nhiều yếu tố tác động đến hoạt động sản xuất và thương mại. Các doanh nghiệp trong ngành nhựa và bao bì, bao gồm cả Tập đoàn An Phát Holdings, đã phải đối mặt với những thách thức to lớn do biến động giá nguyên vật liệu, suy thoái nhu cầu từ các thị trường xuất khẩu chính và sự biến động trong chính sách thương mại quốc tế.

Nhìn lại 2024: Chủ động vượt khó

Năm 2024, nhờ vào nỗ lực không ngừng nghỉ và những điều chỉnh kịp thời trong chiến lược kinh doanh, chúng tôi đã đạt được những kết quả đầy ấn tượng. Tổng doanh thu thuần đạt 14.193 tỷ đồng, trong khi lợi nhuận sau thuế đạt 300 tỷ đồng, tăng 41% so với năm 2023. Kết quả này là minh chứng rõ nét cho nỗ lực không ngừng nghỉ trong việc tối ưu hóa hoạt động, tăng cường năng lực sản xuất và quản trị hiệu quả.

Bên cạnh đó, Tập đoàn cũng đã gặt hái nhiều thành công quan trọng, trong đó có việc hoàn thành và bàn giao Khu công nghiệp An Phát 1 tới khách hàng, đạt tỷ lệ lấp đầy 100%, khẳng định vị thế vững chắc trong lĩnh vực bất động sản khu công nghiệp. Dự án này không chỉ mang lại doanh thu ổn định mà còn tạo tiền đề cho các kế hoạch phát triển tiếp theo trong mảng bất động sản công nghiệp của Tập đoàn.

Tầm nhìn 2025: Tăng trưởng và đổi mới

Bước vào năm 2025, Tập đoàn An Phát Holdings xác định rõ ràng con đường phía trước với tinh thần đổi mới mạnh mẽ, tận dụng cơ hội để bứt phá và nâng tầm vị thế trong ngành công nghiệp nhựa và bất động sản khu công nghiệp. Trên nền tảng những thành tựu đã đạt được, chúng tôi không ngừng mở rộng, tối ưu hóa và sáng tạo nhằm tạo ra giá trị bền vững, đồng thời đóng góp tích cực cho sự phát triển kinh tế và môi trường.

Sự tăng trưởng của Tập đoàn trong năm 2025 sẽ được thúc đẩy bởi chiến lược mở rộng quy mô sản xuất. Chúng tôi đang triển khai ba dự án trọng điểm gồm nhà máy sản xuất sản nhựa với công suất 6,5 triệu m² sản/năm, nhà máy sản xuất bao bì với quy mô 12.000 tấn/năm và dự án sản xuất nhựa kỹ thuật với doanh thu dự kiến đạt 2.800 tỷ đồng/năm khi vận hành hết công suất. Những dự án này không chỉ củng cố vị thế của Tập đoàn trong ngành nhựa mà còn mở ra những cơ hội lớn để chiếm lĩnh thị phần trong các phân khúc sản phẩm giá trị cao.

Bên cạnh đó, lĩnh vực bất động sản khu công nghiệp tiếp tục là động lực quan trọng cho sự phát triển của Tập đoàn. Dự án Khu công nghiệp Lương Điền - Ngọc Liên quy mô 150 ha sẽ hoàn tất hạ tầng giai đoạn 1 và sẵn sàng khai thác vào quý IV/2025, mang lại lợi thế cạnh tranh và

gia tăng hiệu suất sử dụng đất công nghiệp. Sự hoàn thiện của khu công nghiệp này sẽ thu hút thêm nhiều nhà đầu tư, góp phần đẩy mạnh dòng vốn FDI vào Việt Nam, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi để Tập đoàn mở rộng hệ sinh thái sản xuất, hỗ trợ các doanh nghiệp trong chuỗi cung ứng.

Mục tiêu doanh thu của Tập đoàn trong năm 2025 đạt 14.000 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ là 60 tỷ đồng. Đây không chỉ là những con số, mà còn là minh chứng cho quyết tâm chinh phục thị trường, nâng cao năng lực cạnh tranh và gia tăng giá trị cho cổ đông. Với chiến lược đúng đắn, nguồn lực mạnh mẽ và tinh thần đổi mới, chúng tôi tự tin sẽ biến năm 2025 thành một cột mốc quan trọng trên hành trình phát triển, vươn xa hơn trên bản đồ ngành nhựa khu vực và thế giới.

Thay mặt Ban Lãnh đạo Tập đoàn, tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành nhất đến tất cả Quý cổ đông, Quý khách hàng, đối tác và toàn thể nhân viên đã đồng hành cùng chúng tôi trong suốt thời gian qua. Chúng tôi rất mong nhận được sự ủng hộ tiếp tục của Quý vị trong những bước tiếp theo của chúng ta trên con đường kiến tạo tương lai xanh và bền vững.

Hồng Giám đốc Tập đoàn



Phạm Đỗ Huy Cường

Thông tin khái quát

Tên Công ty	CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN AN PHÁT HOLDINGS
Tên tiếng Anh	An Phat Holdings Joint Stock Company
Tên viết tắt	An Phat Holdings., JSC
Mã cổ phiếu	APH
Vốn điều lệ	2.438.842.680.000 đồng (tại ngày 31/12/2024)
Trụ sở chính	Lô CN 11+ CN 12, Cụm CN An Đồng, thị trấn Nam Sách, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương
Điện thoại	(84-24) 3 206 1199
Website	http://www.anphatholdings.vn

CTCP Tập đoàn An Phát Holdings (gọi tắt là “An Phát Holdings” hoặc “Tập đoàn”) là doanh nghiệp tiên phong phát triển các sản phẩm nhựa công nghệ cao và thân thiện với môi trường hàng đầu Đông Nam Á.

Khởi đầu bằng lĩnh vực sản xuất bao bì màng mỏng, An Phát Holdings đã không ngừng phát triển và mở rộng các lĩnh vực kinh doanh. Với tinh thần không ngừng sáng tạo, vững bước tiến lên, Tập đoàn hiện đang hoạt động trong 06 lĩnh vực chính:

- 01- Sản phẩm và nguyên vật liệu sinh học
- 02- Bao bì
- 03- Nhựa kỹ thuật và nhựa xây dựng
- 04- Nguyên vật liệu ngành nhựa
- 05- Khuôn mẫu và cơ khí chính xác
- 06- Bất động sản khu công nghiệp

Lịch sử hình thành và phát triển

Thời gian	Dấu mốc phát triển
2002	<ul style="list-style-type: none"> Công ty TNHH Anh Hai Duy – tiền thân của Tập đoàn An Phát Holdings được thành lập.
2005	<ul style="list-style-type: none"> Nhà máy sản xuất bao bì đầu tiên của Tập đoàn đi vào hoạt động tại KCN Nam Sách, Hải Dương.
2009	<ul style="list-style-type: none"> Thành lập CTCP Nhựa và Khoáng sản An Phát – Yên Bái, nay là CTCP An Tiến Industries (HII) – thành viên Tập đoàn với lĩnh vực kinh doanh chính là sản xuất hạt nhựa phụ gia.
2010	<ul style="list-style-type: none"> Niêm yết CTCP Nhựa và Môi trường Xanh An Phát, nay là CTCP Nhựa An Phát Xanh – đơn vị thành viên hoạt động trong lĩnh vực sản xuất bao bì nhựa.
2013	<ul style="list-style-type: none"> Hoạt động sản xuất kinh doanh tăng trưởng mạnh mẽ, mở ra các thị trường xuất khẩu lớn.
2017	<ul style="list-style-type: none"> Thành lập CTCP An Phát Holdings (APH), công bố định hướng phát triển theo mô hình Tập đoàn. Tháng 12/2017, vốn điều lệ CTCP An Phát Holdings đạt 1.100 tỷ đồng. CTCP An Phát Holdings nâng tỷ lệ sở hữu tại công ty con – CTCP Nhựa An Phát Xanh (AAA) lên 31,9%. Cũng trong năm 2017, nhà máy sản xuất bao bì số 6 và số 7 của AAA đi vào hoạt động, đưa AAA trở thành nhà sản xuất bao bì màng mỏng lớn nhất Đông Nam Á.
2018	<ul style="list-style-type: none"> CTCP An Phát Holdings đổi tên thành CTCP Tập đoàn An Phát Holdings, vốn điều lệ được nâng lên 1.241 tỷ đồng. Tập đoàn ra mắt bộ nhận diện thương hiệu mới, đồng bộ tất cả các công ty thành viên. Hệ sinh thái Tập đoàn được dần hoàn thiện, gia tăng giá trị qua việc kiểm soát chuỗi cung ứng và chuỗi giá trị ngành nhựa. APH mua 49,23% cổ phần của CTCP Nhựa Hà Nội (MCK: NHH), mở rộng sang lĩnh vực công nghiệp nhựa hỗ trợ.
2019	<ul style="list-style-type: none"> Công ty con – CTCP Nhựa Hà Nội (MCK: NHH) được niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh. APH nâng tỷ lệ sở hữu tại NHH lên 55,17% và tại AAA lên 48,08%. Thông qua công ty con, APH mua lại 51% Công ty TLC Korea Ltd – đơn vị tiên phong sản xuất nguyên vật liệu sinh học tại Hàn Quốc. TLC Korea Ltd được đổi tên thành ANKOR Bioplastics JSC. Thương hiệu ANECO các sản phẩm sinh học tự hủy của Tập đoàn chiếm lĩnh thị trường trong nước.
2020	<ul style="list-style-type: none"> Tập đoàn IPO và niêm yết cổ phiếu tại HOSE với mã chứng khoán APH. Vốn hóa thị trường tại ngày 31/12/2020 đạt 10.424 tỷ đồng, trở thành Tập đoàn niêm yết có vốn hóa lớn nhất ngành nhựa Việt Nam. Tập đoàn đầu tư vào dự án xây dựng nhà máy sản xuất chất dẻo sinh học phân hủy hoàn toàn PBAT. Đây là dự án trọng điểm hiện thực hóa chiến lược chuyển đổi xanh, giúp Tập đoàn tự chủ được nguồn nguyên vật liệu sinh học và ghi tên vào Top 4 nhà sản xuất PBAT lớn nhất thế giới. Trong bối cảnh đại dịch COVID-19, Tập đoàn nỗ lực hiện thực hóa các

	mục tiêu chiến lược, hoàn thành mục tiêu kép: duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh và đảm bảo an toàn cho CBCNV.
2021	<ul style="list-style-type: none"> • Tập đoàn tăng vốn điều lệ lên 2.024 tỷ đồng thông qua việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, tỷ lệ 100:40 • Tập đoàn lọt vào Top 500 Doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam 2022, Top 100 Doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam 2022 và top 500 doanh nghiệp có lợi nhuận tốt nhất Việt Nam do Vietnam Report công bố. • Thương hiệu ANECO các sản phẩm sinh học tự hủy được bảo hộ nhãn hiệu tại Hoa Kỳ và ra mắt gian hàng trên Amazon, đánh dấu bước tiến quan trọng tại thị trường nhiều tiềm năng này.
2022	<ul style="list-style-type: none"> • Tập đoàn tăng vốn điều lệ lên 2.512 tỷ đồng thông qua việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, tỷ lệ 100:25 • 5 công ty thành viên của An Phát Holdings được vinh danh Doanh nghiệp xuất khẩu uy tín. • Sản phẩm túi nhựa sinh học phân hủy hoàn toàn AnEco của Tập đoàn An Phát Holdings được vinh danh là sản phẩm Thương hiệu Quốc gia Việt Nam
2023	<ul style="list-style-type: none"> • Tập đoàn giảm vốn điều lệ xuống 2.439 tỷ đồng thông qua việc mua lại cổ phiếu ưu đãi cổ tức có hoàn lại • Khu công nghiệp An Phát 1 đã thu hút 18 dự án với tổng vốn đầu tư hơn 500 triệu USD • Nhựa Hà Nội đạt Top 10 sản phẩm công nghiệp chủ lực TP Hà Nội năm 2023 • AnEco vinh dự là thương hiệu chiến thắng hạng mục “The Polaris – Seller of the year” 2023 do Amazon Global Selling Vietnam trao tặng.
2024	<ul style="list-style-type: none"> • Bắt đầu giải phóng mặt bằng và xây dựng hạ tầng Khu công nghiệp Lương Điền - Ngọc Liên với quy mô 150ha • Nhựa An Phát Xanh và thương hiệu AnEco lần thứ 2 liên tiếp đạt Thương hiệu quốc gia • Nhựa Hà Nội đạt giải Nhà cung ứng tốt nhất của Toyota Boshoku

Hệ sinh thái Tập đoàn An Phát Holdings

- Nguyên liệu và sản phẩm sinh học phân hủy hoàn toàn
Sản xuất và thương mại các sản phẩm phân hủy sinh học hoàn toàn dưới thương hiệu ANECO bao gồm: bao bì, dao, thìa, đĩa, ống hút, găng tay, cốc,.....
Sản xuất hạt nhựa phân hủy sinh học
- Bao bì
Sản xuất bao bì màng mỏng: túi T-shirt, túi shopping, túi cuộn, túi thực phẩm....
Sản xuất bao bì công nghiệp: bao jumbo, bao sling
- Nhựa kỹ thuật và nhựa nội thất
Sản xuất linh kiện nhựa ô tô, xe máy, thiết bị gia dụng, điện tử, điện thoại...
Sản xuất các sản phẩm nhựa phụ trợ: pallet, thùng nhựa....
Sản xuất tấm ốp trần, sàn nhựa, phào chỉ trang trí nội thất
- Nguyên vật liệu ngành nhựa
Sản xuất phụ gia ngành nhựa: hạt PP, PE compound, hạt màu, filler, masterbatch...
Thương mại hạt nhựa PE, PP
- Khuôn mẫu và cơ khí chính xác
Sản xuất khuôn đúc chính xác
- Bất động sản khu công nghiệp
Bán, cho thuê đất, nhà xưởng khu công nghiệp
Khai thác dịch vụ hạ tầng khu công nghiệp

Địa bàn kinh doanh

Tập đoàn An Phát Holdings sở hữu hệ thống gồm 17 nhà máy sản xuất các sản phẩm, nguyên vật liệu ngành nhựa cùng với 03 Khu công nghiệp đang khai thác. Trụ sở, văn phòng đại diện và chi nhánh của các đơn vị thành viên đặt tại Việt Nam, Singapore, Hàn Quốc, Mỹ. Mạng lưới khách hàng của Tập đoàn trải rộng hơn 70 quốc gia và vùng lãnh thổ.

17: Nhà máy sản xuất

Tỉnh Hải Dương (Việt Nam)

07: CTCP Nhựa An Phát Xanh (AAA)

01: CT TNHH MTV Cơ khí chính xác và chế tạo khuôn mẫu Việt Nam (VMC)

01: CTCP Vật liệu xây dựng Công nghệ cao An Cường (ACP)

01: CT TNHH An Trung Industries (ATI)

01: CTCP Nhựa và Bao bì An Vinh (AVP)

Tỉnh Hưng Yên (Việt Nam)

01: CT TNHH phát triển xuất nhập khẩu và đầu tư Viexim (Viexim)

Tỉnh Yên Bái (Việt Nam)

02: CTCP An Tiến Industries (HII)

Hà Nội (Việt Nam)

01: CTCP Nhựa Hà Nội (NHH)

Wonju (Hàn Quốc)

01: CT TNHH ANKOR Bioplastics (ANKOR)

70+: Thị trường xuất khẩu

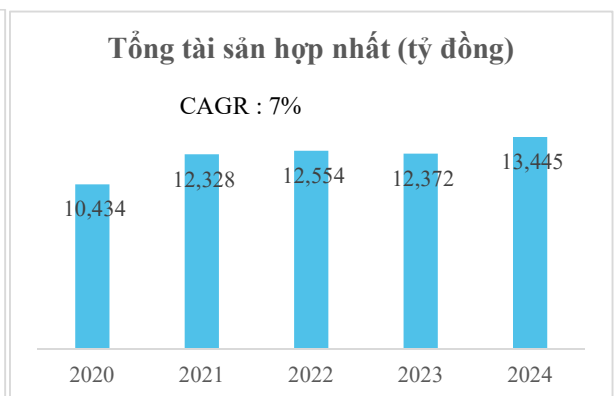
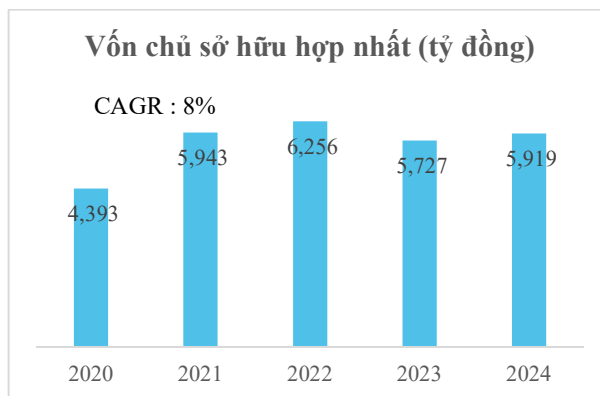
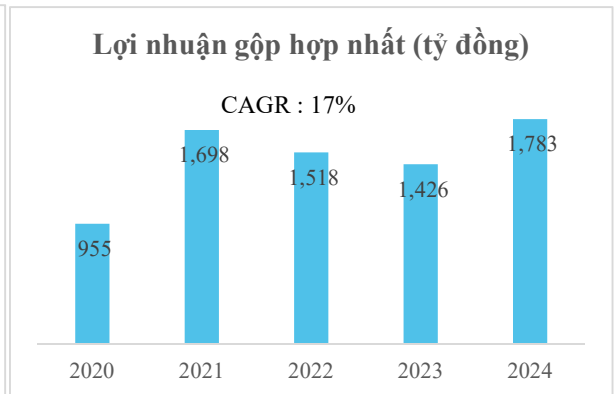
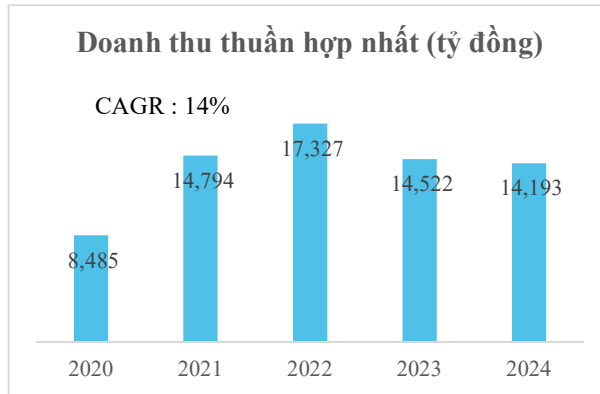
03: Khu công nghiệp

Tỉnh Hải Dương (Việt Nam)

- Khu công nghiệp kỹ thuật cao An Phát
- Khu công nghiệp An Phát 1
- Khu công nghiệp Lương Điền Ngọc Liên

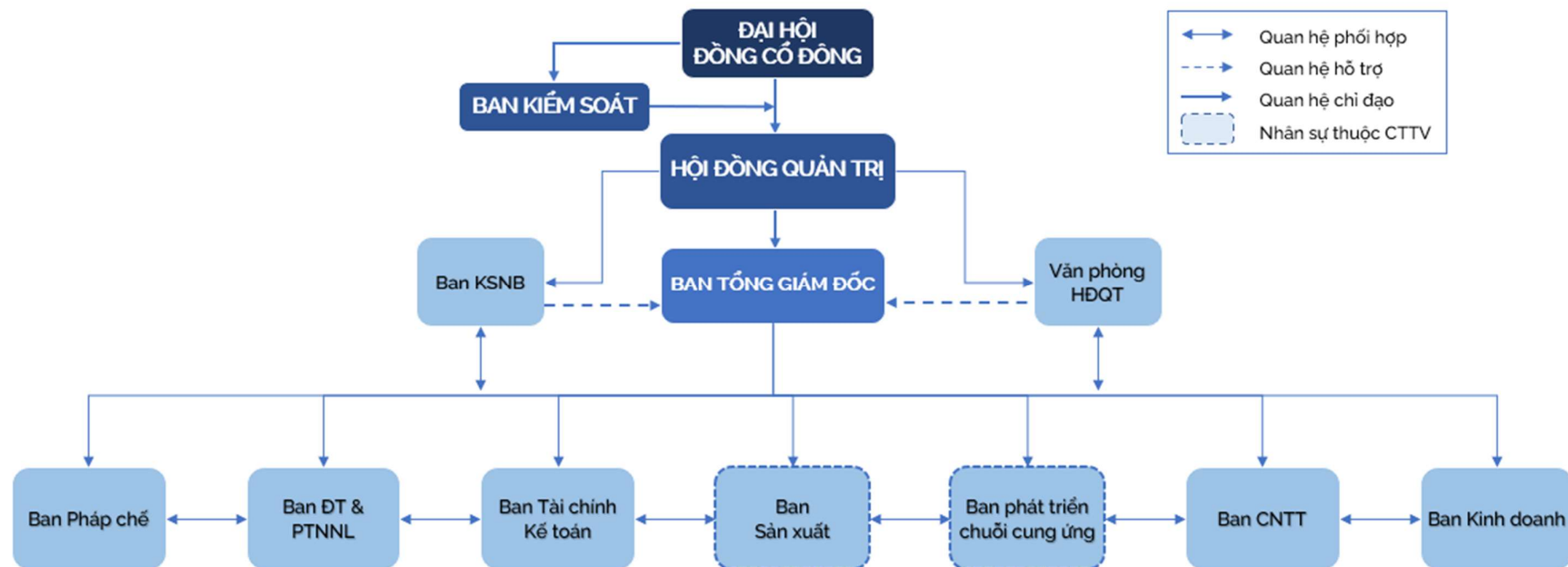
Các chỉ tiêu tài chính cơ bản

- Tổng tài sản hợp nhất: 13.445 tỷ đồng (tại ngày 31/12/2024)
- Vốn chủ sở hữu hợp nhất: 5.919 tỷ đồng (tại ngày 31/12/2024)
- Doanh thu thuần: 14.193 tỷ đồng (năm 2024)
- Lợi nhuận gộp: 1.783 tỷ đồng (năm 2024)
- Lợi nhuận sau thuế: 308 tỷ đồng (năm 2024)



Cơ cấu quản trị Tập đoàn

(Tại ngày 31/12/2024)



Các công ty con

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, CTCP Tập đoàn An Phát Holdings có 18 công ty con như sau:

STT	Công ty	Địa chỉ	Tỷ lệ lợi ích (%)	Tỷ lệ biểu quyết (%)	Hoạt động chính
1	Công ty Cổ phần Nhựa An Phát Xanh	Lô CN11+CN12, cụm Công nghiệp An Đồng, thị trấn Nam Sách, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương	50,17	50,17	Sản xuất, kinh doanh bao bì nhựa, sản phẩm nhựa và nguyên liệu nhựa các loại.
2	Công ty Cổ phần An Tiến Industries (*)	Khu Công nghiệp phía Nam, xã Văn Tiến, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái	27,52	54,85	Sản xuất hạt phụ gia nhựa và bột đá
3	Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Kỹ thuật cao An Phát (*)	Khu Công nghiệp Kỹ thuật cao An Phát, Km 47, Quốc lộ 5, phường Việt Hòa, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương	46,68	93,04	Phát triển hạ tầng khu công nghiệp.
4	Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Kỹ thuật cao An Phát 1 (*)	Khu Công nghiệp Kỹ thuật cao An Phát, Km 47, Quốc lộ 5, phường Việt Hòa, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương	47,51	99,997	Kinh doanh và phát triển hạ tầng khu công nghiệp.
5	An Thanh Bicol Singapore PTE. Ltd (*)	Số 8, Temasek Boulevard # 44-00 Suntec Tower Three, Singapore	27,52	100	Kinh doanh hạt nhựa
6	Công ty Cổ phần An Thành Bicol (*)	Khu Công nghiệp Kỹ thuật cao An Phát, Km 47, Quốc lộ 5, phường Việt Hòa, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương	38,46	99,69	Kinh doanh hạt nhựa
7	Công ty Cổ phần Liên vận An Tín (*)	Lô CN11+CN12, cụm Công nghiệp An Đồng, thị trấn Nam Sách, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương	27,25	99	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ, đường ven biển và biển dương.
8	Công ty Cổ phần Nhựa và Bao bì An Vinh (*)	Khu Công nghiệp Kỹ thuật cao An Phát, Km 47, Quốc lộ 5, phường Việt Hòa, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương	50,15	99,95	Sản xuất, kinh doanh bao bì nhựa
9	Công ty An Phat International, Inc. (*)	Tòa nhà văn phòng 10701, Dãy 268, thành phố Stafford, bang Texas 77477, Mỹ	50,17	99,999	Kinh doanh hạt nhựa và các sản phẩm nhựa
10	Công ty AFC EcoPlastics, LLC (*)	PO Box 1831, thành phố Austin, bang Texas 78767, Mỹ	43,9	87,5	Kinh doanh hạt nhựa
11	Công ty Cổ phần Nhựa Hà Nội (*)	Tổ 12, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, Hà Nội	31,48	62,75	Sản xuất, kinh doanh nhựa kỹ thuật
12	Công ty TNHH An Trung Industries (*)	Khu Công nghiệp Kỹ thuật cao An Phát, Km 47, Quốc lộ 5, phường Việt Hòa, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương	31,48	100	Sản xuất nhựa bao bì, nhựa kỹ thuật, nhựa gia dụng
13	Công ty TNHH Phát triển Xuất nhập khẩu và Đầu tư – VIEXIM (*)	Thôn Hảo, xã Liêu Xá, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên	31,48	100	Sản xuất và kinh doanh các sản phẩm về nhựa
14	Công ty TNHH MTV Cơ khí chính xác và chế tạo khuôn mẫu Việt Nam (*)	Khu Công nghiệp Kỹ thuật cao An Phát, Km 47, Quốc lộ 5, phường Việt Hòa, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương	31,48	100	Sản xuất khuôn mẫu và sản phẩm gia công cơ khí

		phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương			
15	Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Công nghệ cao An Cường (*)	Khu Công nghiệp Kỹ thuật cao An Phát, Km 47, Quốc lộ 5, phường Việt Hòa, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương	31,45	99,86	Sản xuất, kinh doanh sản phẩm nhựa nội thất
16	Công ty Cổ phần Sản xuất PBAT An Phát (*)	Lô CN5-04 Khu Phi thuế quan và Khu Công nghiệp Nam Đình Vũ – Cát Hải, phường Đông Hải 2, quận Hải An, Hải Phòng	33,86	100	Sản xuất, kinh doanh hạt nhựa và các sản phẩm nhựa
17	Công ty Cổ phần Ankor Bioplastics (*)	216, Munmakgongdangil, quận Munmak, thành phố Wonju, tỉnh Gangwon, Hàn Quốc	17,27	51	Sản xuất sản phẩm từ nhựa
18	Công ty cổ phần Khu công nghiệp Lương Điền Ngọc Liên (*)	Lô CN11+CN12, cụm Công nghiệp An Đồng, thị trấn Nam Sách, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương	47,51	99,99	Phát triển hạ tầng khu công nghiệp

(*) Công ty sở hữu các công ty con này gián tiếp qua công ty con khác, theo đó, tỷ lệ lợi ích trong các công ty con này khác với tỷ lệ biểu quyết.

Giới thiệu HĐQT, BDH và BKS*(Tại ngày 1/4/2025)***Hội đồng Quản trị**

Thành viên	Quá trình công tác
Ông Nguyễn Lê Thăng Long <i>Chủ tịch HĐQT</i> <i>Tiến sỹ Khoa học vật liệu</i> <i>Sinh năm 1984</i>	<ul style="list-style-type: none">- 2013 – 2016: Chuyên viên phát triển sản xuất Công ty Mobidiag France- 2017 – 2018: Phó Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu và phát triển CTCP Tập đoàn An Phát Holdings- 2018 – 2019: Phó Giám đốc Ban Nghiên cứu và phát triển CTCP Tập đoàn An Phát Holdings- 2019 – 2021: Giám đốc Ban Nghiên cứu và phát triển CTCP Tập đoàn An Phát Holdings- 11/2018 – 03/2020: Thành viên HĐQT tại CTCP Nhựa Hà Nội- 11/2019 - 01/2023: Thành viên HĐQT Ankor Bioplastics Co., Ltd- 01/2023 đến nay: Chủ tịch HĐQT Ankor Bioplastics Co., Ltd- 01/2020 đến nay: Chủ tịch HĐQT CTCP Anbio- 02/2022 đến nay: Tổng giám đốc CTCP AnBio- 01/2021 - 01/2023: Thành viên HĐQT kiêm TGD CTCP Sản xuất PBAT An Phát- 01/2023 – 02/2024: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc CTCP Sản xuất PBAT An Phát- 02/2024 đến nay: Chủ tịch HĐQT CTCP Sản xuất PBAT An Phát- 07/2021 đến 10/2024: Phó TGD CTCP Tập đoàn An Phát Holdings- 06/2021 đến 06/2022: Phó Chủ tịch thường trực HĐQT CTCP Nhựa An Phát Xanh- 06/2021 đến 05/2024: Thành viên HĐQT CTCP Tập đoàn An Phát Holdings- 06/2022 đến nay: Chủ tịch HĐQT CTCP Nhựa An Phát Xanh- 10/2024 đến nay: Chủ tịch HĐQT CTCP Tập đoàn An Phát Holdings
Bà Nguyễn Thị Tiệp <i>Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT</i> <i>Phó Tổng Giám đốc Thường trực</i> <i>Thạc sỹ Quản lý kinh tế Luật sư</i> <i>Sinh năm 1985</i>	<ul style="list-style-type: none">- 07/2007 – 07/2008: Nhân viên hành chính CTCP Nhựa và Môi trường xanh An Phát (nay là CTCP Nhựa An Phát Xanh);- 08/2008 – 08/2009: Trưởng phòng Hành chính Nhân sự CTCP Nhựa và Môi trường xanh An Phát (nay là CTCP Nhựa An Phát Xanh);- 09/2009 – 09/2010: Chuyên viên Ban Thư ký CTCP Nhựa và Môi trường Xanh An Phát (nay là CTCP Nhựa An Phát Xanh);- 10/2010 – 12/2017: Trưởng Ban Thư ký CTCP Nhựa và Môi trường Xanh An Phát, nay là CTCP Nhựa An Phát Xanh;- 01/2018 – 05/2019: Phó Chánh văn phòng CTCP Tập đoàn An Phát Holdings;- 05/2019 - 01/2023: Phó Tổng giám đốc phụ trách nội chính CTCP Tập đoàn An Phát Holdings;- 01/2023 đến nay: Phó Tổng Giám đốc thường trực CTCP Tập đoàn An Phát Holdings- 09/2019 – 02/2023: Thành viên HĐQT CTCP Tập đoàn An Phát Holdings.- 02/2021 đến nay: Thành viên HĐQT CTCP Nhựa An Phát Xanh

Thành viên	Quá trình công tác
	- 02/2023 đến nay: Phó Chủ tịch thường trực HĐQT CTCP Tập đoàn An Phát Holdings
Ông Nguyễn Lê Trung <i>Phó Chủ tịch HĐQT</i> <i>Thạc sĩ Quản trị kinh doanh</i> <i>Sinh năm 1976</i>	- 1998 - 2002: Nhân viên kế toán Công ty TNHH Máy tính truyền thông CMC; - 2002 - 2007: Phó Giám đốc và Kế toán trưởng công ty TNHH Anh Hai Duy; - 2007 – 2009: Kế toán trưởng CTCP Nhựa và Môi trường xanh An Phát (nay là CTCP Nhựa An Phát Xanh); - 2009 - 2015: Thành viên HĐQT của CTCP Nhựa và Khoáng sản An Phát – Yên Bái, nay là CTCP An Tiến Industries; - Từ 8/2009 – 6/2011: Phó Tổng Giám đốc phụ trách Tài chính CTCP Nhựa và Môi trường Xanh An Phát (nay là CTCP Nhựa An Phát Xanh) - Từ 7/2011 – 6/2022: Thành viên HĐQT CTCP Nhựa An Phát Xanh - Từ 7/2011 – nay: Tổng Giám đốc CTCP Nhựa An Phát Xanh - Từ 6/2017 – nay: Phó Chủ tịch HĐQT CTCP An Phát Holdings
Ông Phạm Đỗ Huy Cường <i>Thành viên HĐQT</i> <i>Tổng giám đốc Giám đốc</i> <i>Thạc sĩ Quản trị kinh doanh</i> <i>Sinh năm 1983</i>	- 2005 - 2009: Nhân viên tài chính Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam; - 2009 - 2013: Trưởng nhóm Kiểm toán Công ty TNHH Ernst & Young; - 2013 - 2015: Trưởng Ban Tài chính kế toán CTCP Tập đoàn Đại Dương; - 2015 - 2017: Giám đốc Tài chính – Ban Tài chính CTCP Tập đoàn T&T; - 2018 đến 01/2024: Thành viên HĐQT, Phó TGD thường trực kiêm Giám đốc Tài chính CTCP Tập đoàn An Phát Holdings; - 12/2021 đến nay: Chủ tịch HĐQT CTCP Khu công nghiệp kỹ thuật cao An Phát - 09/2021 đến nay: Thành viên HĐQT CTCP Khu công nghiệp kỹ thuật cao An Phát 1 - 09/2018 - 04/2021: Thành viên HĐQT CTCP An Tiến Industries - 05/2021 đến nay: Thành viên HĐQT CTCP Giải pháp và Dịch vụ phần mềm Nam Việt - 05/2021 đến 04/2023: Thành viên Ban kiểm soát CTCP Nhựa Bao bì Vinh - 01/2021 đến 03/2021: Thành viên HĐQT CTCP Sản xuất PBAT An Phát - 08/2023 đến 03/2024: Chủ tịch HĐQT CTCP Liên vận An Tín - 04/2023 đến nay: Chủ tịch HĐQT CTCP Nhựa Hà Nội - 09/2023 đến nay: Tổng Giám đốc CTCP An Thành Bicsol - 01/2023 đến nay: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc CTCP Tập đoàn An Phát Holdings - 04/2024 đến nay: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc CTCP Liên vận An Tín
Ông Lim Heonyoung <i>Thành viên độc lập HĐQT</i> <i>Cử nhân Quản trị Kinh doanh</i> <i>Sinh năm 1969</i>	- 2002 – 2004: Tổng giám đốc Công ty En-Zone Co., Ltd. - 2004 – 2005: Giám đốc Công ty Hallatech Co., Ltd. - 2005 – 2012: Giám đốc Công ty GreenChemical Co., Ltd. - 2015 đến nay: Tổng giám đốc Công ty Ankor Bioplastics Co., Ltd. - 03/2020 – 04/2021: Thành viên độc lập HĐQT CTCP Nhựa Hà Nội

Thành viên	Quá trình công tác
	- 06/2021 đến nay: Thành viên độc lập HĐQT CTCP Tập đoàn An Phát Holdings

Thay đổi nhân sự HĐQT từ 1/1/2024 đến nay:

- 05/2024: Miễn nhiệm ông Nguyễn Lê Thăng Long thôi giữ vị trí Thành viên HĐQT
- 05/2024: Miễn nhiệm ông Nirav Sudhir Patel thôi giữ vị trí Thành viên HĐQT độc lập
- 10/2024: Miễn nhiệm ông Phạm Ánh Dương thôi giữ vị trí Chủ tịch HĐQT
- 10/2024: Bổ nhiệm ông Nguyễn Lê Thăng Long giữ vị trí Chủ tịch HĐQT

Ban Điều hành

Ông Phạm Đỗ Huy Cường <i>Thành viên HĐQT</i> <i>Tổng giám đốc</i> <i>Thạc sĩ Quản trị kinh doanh</i> <i>Sinh năm 1983</i>	- 2005 - 2009: Nhân viên tài chính Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam; - 2009 - 2013: Trưởng nhóm Kiểm toán Công ty TNHH Ernst & Young; - 2013 - 2015: Trưởng Ban Tài chính kế toán CTCP Tập đoàn Đại Dương; - 2015 - 2017: Giám đốc Tài chính – Ban Tài chính CTCP Tập đoàn T&T; - 2018 đến 01/2024: Thành viên HĐQT, Phó TGD thường trực kiêm Giám đốc Tài chính CTCP Tập đoàn An Phát Holdings; - 12/2021 đến nay: Chủ tịch HĐQT CTCP Khu công nghiệp kỹ thuật cao An Phát - 09/2021 đến nay: Thành viên HĐQT CTCP Khu công nghiệp kỹ thuật cao An Phát 1 - 09/2018 - 04/2021: Thành viên HĐQT CTCP An Tiên Industries - 05/2021 đến nay: Thành viên HĐQT CTCP Giải pháp và Dịch vụ phần mềm Nam Việt - 05/2021 đến 04/2023: Thành viên Ban kiểm soát CTCP Nhựa Bao bì Vinh - 01/2021 đến 03/2021: Thành viên HĐQT CTCP Sản xuất PBAT An Phát - 08/2023 đến nay: Chủ tịch HĐQT CTCP Liên vận An Tín - 04/2023 đến nay: Chủ tịch HĐQT CTCP Nhựa Hà Nội - 09/2023 đến nay: Tổng Giám đốc CTCP An Thành Bicsol - 01/2023 đến nay: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc CTCP Tập đoàn An Phát Holdings - 04/2024 đến nay: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc CTCP Liên vận An Tín
Bà Nguyễn Thị Tiệp <i>Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT</i> <i>Phó Tổng Giám đốc</i> <i>Thường trực</i> <i>Thạc sĩ Quản lý kinh tế</i> <i>Luật sư</i> <i>Sinh năm 1985</i>	- 07/2007 – 07/2008: Nhân viên hành chính CTCP Nhựa và Môi trường xanh An Phát (nay là CTCP Nhựa An Phát Xanh); - 08/2008 – 08/2009: Trưởng phòng Hành chính Nhân sự CTCP Nhựa và Môi trường xanh An Phát (nay là CTCP Nhựa An Phát Xanh); - 09/2009 – 09/2010: Chuyên viên Ban Thư ký CTCP Nhựa và Môi trường xanh An Phát (nay là CTCP Nhựa An Phát Xanh); - 10/2010 – 12/2017: Trưởng Ban Thư ký CTCP Nhựa và Môi trường Xanh An Phát, nay là CTCP Nhựa An Phát Xanh; - 01/2018 – 05/2019: Phó chánh văn phòng CTCP Tập đoàn An Phát Holdings;

	<ul style="list-style-type: none"> - 05/2019 - 01/2023: Phó Tổng giám đốc phụ trách nội chính CTCP Tập đoàn An Phát Holdings; - 01/2023 đến nay: Phó Tổng Giám đốc thường trực CTCP Tập đoàn An Phát Holdings - 09/2019 – 02/2023: Thành viên HĐQT CTCP Tập đoàn An Phát Holdings. - 02/2021 đến nay: Thành viên HĐQT CTCP Nhựa An Phát Xanh - 02/2023 đến nay: Phó Chủ tịch thường trực HĐQT CTCP Tập đoàn An Phát Holdings.
Bà Hòa Thị Thu Hà <i>Phó Tổng Giám đốc phụ trách Tài chính</i> <i>Cử nhân Kinh tế</i> <i>Sinh năm 1978</i>	<ul style="list-style-type: none"> - 2000 - 2002: Nhân viên kế toán tại Công ty TNHH Khang Vinh; - 2003 - 2005: Nhân viên kế toán Công ty TNHH Hưng Việt; - 2005 - 03/2007: Nhân viên kế toán tại Công ty TNHH Anh Hai Duy; - 03/2007 - 2009: Trưởng phòng kế toán CTCP Nhựa và Môi trường Xanh An Phát, nay là CTCP Nhựa An Phát Xanh; - 2010 - 03/2018: Kế toán trưởng CTCP Nhựa và Môi trường xanh An Phát, nay là CTCP Nhựa An Phát Xanh; - 2010 - 06/2022: Thành viên HĐQT CTCP Nhựa An Phát Xanh; - 03/2018 - nay: Phó Tổng Giám đốc phụ trách tài chính kế toán CTCP Nhựa An Phát Xanh; - 06/2020 - nay: Thành viên HĐQT CTCP Nhựa Hà Nội - 01/2023 - nay: Phó Tổng giám đốc phụ trách Tài chính CTCP Tập đoàn An Phát Holdings - 05/2023 – nay: Thành viên HĐQT CTCP Nhựa An Phát Xanh - 01/2025 – nay: Chủ tịch HĐQT CTCP Khu Công nghiệp Lương Điền – Ngọc Liên
Bà Trần Thị Thoản <i>Phó Tổng giám đốc phụ trách Sản xuất</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Từ 6/2007 - 9/2009: Phụ trách đối ngoại Công ty TNHH XQ Việt Nam - Từ 10/2009 - 12/2015: Giám đốc Trung tâm kinh doanh CTCP Nhựa và Môi trường Xanh An Phát (Nay là CTCP Nhựa An Phát Xanh) - Từ 12/2015 - 2/2017: Phó Tổng Giám đốc phụ trách kinh doanh CTCP Nhựa và Môi trường Xanh An Phát (Nay là CTCP Nhựa An Phát Xanh) - Từ 3/2017 - 3/2018: Phó Tổng Giám đốc phụ trách sản xuất CTCP Nhựa và Môi trường Xanh An Phát (Nay là CTCP Nhựa An Phát Xanh) - Từ 3/2018 - nay: Phó Tổng Giám đốc thường trực CTCP Nhựa và Môi trường Xanh An Phát (Nay là CTCP Nhựa An Phát Xanh) - Từ 2/2021 đến nay: Thành viên HĐQT CTCP Nhựa An Phát Xanh - Từ 6/2023 – nay: Phó Tổng giám đốc Phụ trách Sản xuất Tập đoàn An Phát Holdings
Ông Phạm Văn Tuấn <i>Phó Tổng giám đốc</i> <i>Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh</i> <i>Sinh năm 1979</i>	<ul style="list-style-type: none"> - 9/2003 đến 12/2011: Phó phòng Kinh Doanh phụ trách miền Bắc & miền Trung tại Công ty Honda Việt Nam - 1/2012 đến 7/2016: Tổng Giám Đốc tại Công ty Cổ Phần Đầu Tư Thương Mại XNK Ngôi Sao Xanh - 8/2016 đến 2/2018: Phó Tổng Giám Đốc Tập Đoàn Cengroup - 12/2018 đến nay: Tổng giám đốc kiêm Thành viên HĐQT CTCP Khu công nghiệp kỹ thuật cao An Phát - 9/2019 đến nay: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc CTCP Khu công nghiệp kỹ thuật cao An Phát I

	<ul style="list-style-type: none"> - 07/2021 đến nay: Phó Tổng giám đốc Tập đoàn An Phát Holdings - 08/2024 đến nay: Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty Cổ phần KCN Lương Điền Ngọc Liên
Bà Hồ Thị Hòe <i>Kế toán trưởng</i> <i>Cử nhân Tài chính kế toán</i> <i>Sinh năm 1984</i>	<ul style="list-style-type: none"> - 06/2007 - 09/2007: Kế toán viên CTCP Phú Thành; - 10/2007 - 02/2008: Kế toán Tổng hợp CTCP Nhựa và Môi trường Xanh An Phát, nay là CTCP Nhựa An Phát Xanh; - 03/2018 - 02/2019: Phó Phòng kế toán CTCP Tập đoàn An Phát Holdings; - 03/2019 đến nay: Kế toán trưởng CTCP Tập đoàn An Phát Holdings. - 03/2022 đến nay: Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Sản xuất PBAT An Phát

Thay đổi nhân sự Ban Điều hành từ 1/1/2024 đến nay:

- 09/2024: Miễn nhiệm ông Nguyễn Lê Thăng Long thôi giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc

Ban Kiểm soát

Bà Phạm Thị Nguyệt <i>Trưởng BKS</i> <i>Cử nhân Tài chính kế toán</i> <i>Sinh năm: 1986</i>	<ul style="list-style-type: none"> - 08/2009 – 10/2010: Chuyên viên tư vấn tài chính doanh nghiệp CTCP Chứng khoán An Bình - 10/2010 – 08/2018: Chuyên viên tư vấn tài chính doanh nghiệp CTCP Chứng khoán Thương mại và Công nghiệp Việt Nam - 08/2018 – nay: Chuyên viên cao cấp VPHĐQT CTCP Tập đoàn An Phát Holdings - 11/2019 – nay: Người được ủy quyền CBTT, người phụ trách quản trị công ty CTCP Tập đoàn An Phát Holdings - 05/2024 – nay: Trưởng Ban kiểm soát CTCP Tập đoàn An Phát Holdings
Bà Phạm Thị Hoa <i>Thành viên BKS</i> <i>Cử nhân Kế toán – Kiểm toán</i> <i>Sinh năm: 1992</i>	<ul style="list-style-type: none"> - 07/2014 - 03/2018: Kiểm toán viên Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn tài chính Quốc tế - IFC (nay là Công ty TNHH Kiểm toán Quốc Tế - iCPA); - 04/2018 - 10/2018: Kế toán tổng hợp Công ty TNHH Tập đoàn Quốc tế Trường Phúc; - 11/2018 – 10/2019: Kế toán tổng hợp CTCP Tập đoàn An Phát Holdings; - 11/2019 đến 04/2024: Trưởng Ban Kiểm soát CTCP Tập đoàn An Phát Holdings. - 5/2024 đến nay: Thành viên Ban Kiểm soát CTCP Tập đoàn An Phát Holdings.
Bà Nguyễn Thị Thúy Nga <i>Thành viên BKS</i> <i>Cử nhân Tài chính Kế toán</i> <i>Sinh năm: 1993</i>	<ul style="list-style-type: none"> - 12/2017 - 10/2019: Kế toán viên tại CTCP Liên vận An Tín; - 10/2019 đến nay: Kế toán viên CTCP An Thành Bicsol; - 11/2019 đến nay: Thành viên Ban Kiểm soát CTCP Tập đoàn An Phát Holdings.

Thay đổi nhân sự Ban kiểm soát từ 1/1/2024 đến nay:

- 05/2024: Ông Nguyễn Ngọc Hoàng Anh hết nhiệm kỳ và không tái bổ nhiệm
- 05/2024: Bổ nhiệm bà Phạm Thị Nguyệt giữ chức vụ Trưởng Ban kiểm soát
- 05/2024: Bổ nhiệm bà Phạm Thị Hoa giữ chức vụ Thành viên Ban kiểm soát

CHƯƠNG 2: CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN

Định hướng chiến lược kinh doanh các lĩnh vực

Bao bì

- **Giữ vững vị thế hàng đầu Đông Nam Á:** Tập đoàn tiếp tục củng cố và mở rộng thị phần trong khu vực thông qua nâng cao chất lượng sản phẩm, tối ưu hóa quy trình sản xuất và gia tăng sự hiện diện tại các thị trường trọng điểm.
- **Đầu tư nhà máy để tăng công suất sản xuất:** Triển khai dự án xây dựng nhà máy mới, nâng tổng công suất sản xuất bao bì thêm 12.000 tấn/năm, đáp ứng nhu cầu thị trường và gia tăng khả năng cạnh tranh.
- **Tối ưu danh mục sản phẩm:** Tập trung vào các sản phẩm có biên lợi nhuận cao, mở rộng danh mục sản phẩm thân thiện với môi trường, đồng thời cải tiến mẫu mã và chất lượng để nâng cao giá trị gia tăng.

Công nghiệp hỗ trợ và nhựa xây dựng

- **Giữ vững vị thế hàng đầu tại miền Bắc:** Tiếp tục khẳng định vai trò tiên phong trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ thông qua nâng cao chất lượng sản phẩm, tối ưu quy trình sản xuất và tăng cường hợp tác với các đối tác lớn trong và ngoài nước.
- **Đầu tư nhà máy sản xuất sàn nhựa:** Triển khai dự án xây dựng nhà máy sản xuất sàn nhựa mới với công suất bổ sung 6,5 triệu m² sàn/năm, nhằm đáp ứng nhu cầu thị trường xuất khẩu, đồng thời nâng cao khả năng cạnh tranh trong ngành.
- **Đầu tư nhà máy nhựa kỹ thuật:** Phát triển nhà máy sản xuất nhựa kỹ thuật với doanh thu dự kiến đạt 2.800 tỷ đồng/năm khi vận hành hết công suất, cung cấp các sản phẩm chất lượng cao cho ngành ô tô, điện tử, y tế và công nghiệp chế tạo.
- **Đa dạng hóa khách hàng và sản phẩm:** Mở rộng danh mục sản phẩm và phân khúc khách hàng, tập trung vào các ngành có tiềm năng tăng trưởng cao, đáp ứng nhu cầu đa dạng của thị trường và gia tăng giá trị chuỗi cung ứng.

Nguyên vật liệu ngành nhựa

- **Giữ vững vị thế hàng đầu:** Duy trì vị trí trong Top 5 nhà sản xuất hạt nhựa phụ gia và Top 3 nhà cung cấp hạt nhựa PE, PP tại Việt Nam, đồng thời mở rộng thị phần trong nước và quốc tế.
- **Tối ưu hóa danh mục sản phẩm:** Đẩy mạnh phát triển các mã sản phẩm có biên lợi nhuận cao, tiềm năng tăng trưởng lớn, phù hợp với xu hướng thị trường và yêu cầu khắt khe của khách hàng.
- **Tối ưu hóa công thức nguyên vật liệu và quy trình sản xuất:** Ứng dụng công nghệ tiên tiến để cải tiến công thức nguyên liệu, nâng cao chất lượng sản phẩm và giảm chi phí sản xuất, từ đó gia tăng hiệu quả hoạt động và lợi thế cạnh tranh.

Bất động sản khu công nghiệp

- **Hoàn thiện cơ sở hạ tầng và đưa vào khai thác KCN Lương Điền - Ngọc Liên:** Đẩy nhanh tiến độ xây dựng hạ tầng kỹ thuật, đảm bảo chất lượng và tiến độ, sẵn sàng đón các nhà đầu tư trong nước và quốc tế từ Quý IV/2025.

- **Phát triển các dịch vụ hỗ trợ tối đa cho khách hàng:** Cung cấp các dịch vụ tiện ích như logistics, kho bãi, suất ăn công nghiệp, hỗ trợ pháp lý và thủ tục đầu tư nhằm tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, giúp doanh nghiệp vận hành hiệu quả.
- **Tìm kiếm cơ hội đầu tư các KCN mới:** Mở rộng quỹ đất và nghiên cứu phát triển thêm các khu công nghiệp tại các địa bàn có tiềm năng, đón đầu xu hướng dịch chuyển chuỗi cung ứng và thu hút dòng vốn FDI.

Định hướng chiến lược hoạt động quản trị

- **Cải tiến và tối ưu hóa cơ chế hoạt động:** Tăng cường sự phối hợp giữa công ty mẹ và các công ty thành viên, nâng cao tính liên kết giữa các khối kinh doanh để tối đa hóa hiệu suất hoạt động. Đồng thời, đẩy mạnh tinh gọn bộ máy, giảm thiểu các khâu trung gian không cần thiết nhằm nâng cao hiệu quả vận hành và tốc độ ra quyết định.
- **Tăng cường hệ thống kiểm soát và quản trị rủi ro:** Hoàn thiện hệ thống quản trị doanh nghiệp theo các tiêu chuẩn quốc tế, nâng cao năng lực giám sát tài chính và vận hành nhằm giảm thiểu rủi ro trong hoạt động kinh doanh.
- **Phát huy văn hóa doanh nghiệp:** Xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, minh bạch và sáng tạo, trong đó đề cao tinh thần trách nhiệm, hợp tác và đổi mới. Thúc đẩy sự gắn kết nội bộ, tạo động lực làm việc cho nhân viên và củng cố niềm tin của đối tác, khách hàng đối với Tập đoàn.

Định hướng chiến lược hoạt động đào tạo và phát triển nguồn nhân lực

- **Nâng cao hiệu quả công tác tuyển dụng:** Cải thiện quy trình tuyển dụng nhằm thu hút nhân tài, đảm bảo sự phù hợp giữa ứng viên và nhu cầu phát triển của doanh nghiệp. Tập trung vào các tiêu chí năng lực, văn hóa doanh nghiệp và tiềm năng phát triển dài hạn.
- **Thiết kế chương trình đào tạo chuyên sâu:** Xây dựng các chương trình đào tạo tổng thể và chuyên biệt cho từng nhóm cán bộ công nhân viên, từ cấp quản lý đến nhân viên vận hành. Đảm bảo nội dung đào tạo bám sát nhu cầu thực tiễn, giúp nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng mềm và tư duy đổi mới.
- **Phát triển môi trường học tập liên tục:** Khuyến khích tinh thần tự học, ứng dụng công nghệ trong đào tạo và triển khai các khóa học trực tuyến, hội thảo chuyên môn nhằm nâng cao năng lực toàn diện của nhân sự.

Định hướng chiến lược hoạt động nghiên cứu và phát triển

- **Đẩy mạnh nghiên cứu thị trường:** Tăng cường thu thập, phân tích dữ liệu thị trường trong các lĩnh vực bao bì nhựa, nhựa kỹ thuật, nhựa xây dựng và nguyên vật liệu ngành nhựa. Nghiên cứu xu hướng tiêu dùng, nhu cầu về sản phẩm có giá trị gia tăng cao và sự dịch chuyển trong chính sách thương mại toàn cầu. Ứng dụng các công cụ phân tích hiện đại để dự báo nhu cầu và điều chỉnh chiến lược phát triển sản phẩm phù hợp.
- **Đẩy mạnh nghiên cứu sản phẩm mới:** Tập trung vào phát triển các dòng sản phẩm có tiềm năng tăng trưởng, không chỉ trong lĩnh vực nhựa mà còn các sản phẩm liên quan khác nhằm mở rộng danh mục kinh doanh. Chú trọng nghiên cứu và ứng dụng công nghệ tiên tiến để nâng cao chất lượng, tối ưu hóa hiệu suất và đáp ứng nhu cầu đa dạng

của thị trường. Hợp tác với các viện nghiên cứu, trung tâm công nghệ để phát triển vật liệu mới và giải pháp sản xuất hiệu quả hơn.

- **Đào tạo về khoa học, công nghệ tới các đơn vị thành viên:** Triển khai các chương trình đào tạo chuyên sâu về công nghệ sản xuất, tối ưu hóa quy trình và ứng dụng công nghệ tiên tiến. Định kỳ tổ chức hội thảo, chia sẻ kiến thức về nguyên vật liệu mới, công nghệ ép phun, đùn thổi và các giải pháp tự động hóa nhằm nâng cao năng lực nghiên cứu và phát triển trong toàn hệ thống.

CHƯƠNG 3: BÁO CÁO BAN ĐIỀU HÀNH VỀ HOẠT ĐỘNG NĂM 2024 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2025

Tình hình kinh tế vĩ mô năm 2024 và triển vọng kinh tế năm 2025

Kinh tế thế giới

Năm 2024 là một năm đầy biến động đối với nền kinh tế toàn cầu khi phải đối mặt với những thách thức lớn từ địa chính trị, chính sách tài chính và sự dịch chuyển trong chuỗi cung ứng toàn cầu. Trong bối cảnh thế giới chưa hoàn toàn phục hồi sau đại dịch COVID-19, nền kinh tế vẫn chịu tác động mạnh mẽ từ xung đột Nga – Ukraine, chính sách tiền tệ thắt chặt tại nhiều quốc gia, lạm phát kéo dài và những thay đổi trong chính sách thương mại. Mặc dù một số nền kinh tế lớn vẫn duy trì tăng trưởng, song tốc độ phát triển không đồng đều và tiềm ẩn nhiều rủi ro.

Tăng trưởng kinh tế toàn cầu và các nền kinh tế chủ chốt

Tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2024 đạt mức 3,2%, thấp hơn so với giai đoạn trước đại dịch. Nền kinh tế Mỹ duy trì sự ổn định với mức tăng trưởng 2,8%, nhờ vào tiêu dùng nội địa mạnh mẽ và thị trường lao động vững chắc. Tuy nhiên, chính sách tiền tệ thận trọng của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) tiếp tục giữ lãi suất ở mức cao, gây áp lực lên thị trường tài chính và doanh nghiệp.

Tại khu vực châu Âu, tốc độ tăng trưởng thấp hơn, chỉ đạt 0,8%, khi các quốc gia như Đức, Pháp, và Ý chịu ảnh hưởng từ suy giảm cầu tiêu dùng và chi phí sản xuất tăng cao. Lạm phát tại khu vực này tuy đã hạ nhiệt nhưng vẫn cao hơn mục tiêu của Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB), khiến chính sách tài khóa và tiền tệ chưa thể nới lỏng hoàn toàn.

Trong khi đó, Trung Quốc – nền kinh tế lớn thứ hai thế giới – tăng trưởng ở mức 5%, thấp hơn kỳ vọng do khủng hoảng bất động sản kéo dài, xuất khẩu suy giảm và nhu cầu tiêu dùng trong nước chưa hồi phục mạnh mẽ. Chính phủ Trung Quốc đã triển khai một số biện pháp kích thích tài chính và tiền tệ để thúc đẩy đầu tư và sản xuất, song vẫn chưa đạt hiệu quả mong đợi.

Những yếu tố tác động đến kinh tế toàn cầu

- **Xung đột Nga – Ukraine:** Cuộc xung đột này kéo dài sang năm thứ ba, tiếp tục ảnh hưởng đến nguồn cung năng lượng và chuỗi cung ứng toàn cầu. Giá dầu và khí đốt vẫn duy trì ở mức cao do các lệnh trừng phạt đối với Nga, khiến chi phí sản xuất và vận chuyển tăng lên, đặc biệt là tại châu Âu.
- **Lạm phát và chính sách lãi suất:** Dù đã có dấu hiệu giảm nhiệt so với năm 2023, lạm phát vẫn ở mức cao tại nhiều quốc gia. Các ngân hàng trung ương lớn như FED, ECB tiếp tục duy trì lãi suất ở mức cao nhằm kiểm soát giá cả, điều này dẫn đến chi phí vay vốn cao hơn, ảnh hưởng đến đầu tư và tiêu dùng.
- **Chính sách thuế quan và thương mại:** Xung đột thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc vẫn chưa hạ nhiệt, với các chính sách thuế quan và hạn chế xuất khẩu công nghệ tiếp tục gây tác động tiêu cực đến chuỗi cung ứng toàn cầu. Điều này buộc nhiều doanh nghiệp phải dịch chuyển sản xuất sang các quốc gia Đông Nam Á nhằm tránh rủi ro từ căng thẳng thương mại.
- **Chuỗi cung ứng và dịch chuyển sản xuất:** Các tập đoàn đa quốc gia đang tìm cách giảm phụ thuộc vào Trung Quốc, đẩy mạnh đầu tư vào Đông Nam Á, Mexico và Ấn

Độ. Xu hướng "Trung Quốc +1" tiếp tục diễn ra mạnh mẽ, giúp các nước như Việt Nam, Thái Lan, Indonesia hưởng lợi từ dòng vốn FDI.

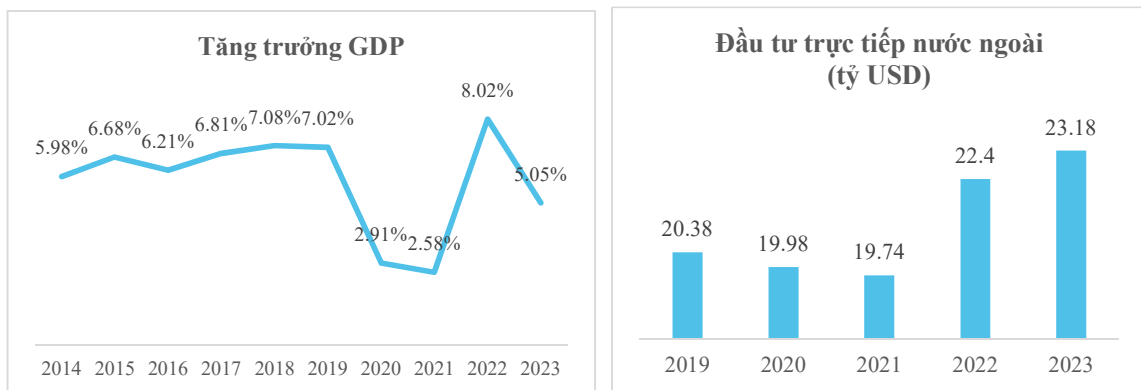
Tình hình khu vực Đông Nam Á

Bất chấp những biến động toàn cầu, khu vực Đông Nam Á vẫn duy trì được đà tăng trưởng ổn định, với mức tăng trưởng trung bình khoảng 4,5%. Trong đó, Việt Nam, Indonesia, và Philippines là những quốc gia có tốc độ phát triển mạnh mẽ nhờ dòng vốn đầu tư nước ngoài và sự mở rộng của các ngành công nghiệp chế tạo.

Tuy nhiên, khu vực này vẫn đối mặt với một số thách thức như áp lực lạm phát do giá nguyên vật liệu tăng cao, sự suy giảm nhu cầu xuất khẩu từ các thị trường lớn như Mỹ và châu Âu, cùng với đó là rủi ro về biến động tỷ giá và lãi suất. Dù vậy, Đông Nam Á vẫn là một trong những khu vực hấp dẫn nhất đối với các nhà đầu tư nhờ vào tiềm năng tăng trưởng cao, dân số trẻ và chính sách thu hút đầu tư thuận lợi từ các chính phủ trong khu vực.

Nhìn chung, năm 2024 là một năm đầy thách thức nhưng cũng mở ra nhiều cơ hội cho các nền kinh tế. Trong bối cảnh thế giới có nhiều biến động, việc duy trì sự linh hoạt trong chính sách kinh tế và tận dụng tốt cơ hội từ sự dịch chuyển của chuỗi cung ứng sẽ là yếu tố then chốt để các quốc gia và doanh nghiệp phát triển bền vững.

Kinh tế Việt Nam



(Nguồn: Tổng Cục Thống kê)

Năm 2024, nền kinh tế Việt Nam tiếp tục chịu tác động từ môi trường kinh tế toàn cầu đầy biến động, song vẫn giữ được đà tăng trưởng tích cực nhờ vào các chính sách điều hành linh hoạt của Chính phủ. Trong bối cảnh lãi suất toàn cầu duy trì ở mức cao, thị trường xuất khẩu gặp nhiều thách thức và dòng vốn đầu tư nước ngoài có sự điều chỉnh, Việt Nam vẫn thể hiện khả năng thích ứng tốt, từng bước củng cố vị thế là một trong những nền kinh tế phát triển nhanh nhất khu vực Đông Nam Á.

Tăng trưởng GDP

Tăng trưởng GDP của Việt Nam trong năm 2024 ước tính đạt khoảng 7,09%, cao hơn so với mức 5,05% của năm 2023 nhưng vẫn thấp hơn so với mức 8,02% của năm 2022. Động lực tăng trưởng chính đến từ sự phục hồi mạnh mẽ của ngành công nghiệp chế biến chế tạo, đóng góp khoảng 8,4% vào GDP. Ngành dịch vụ cũng ghi nhận sự tăng trưởng đáng kể nhờ vào sự phục hồi của du lịch và bán lẻ, với mức tăng khoảng 9,2%. Đầu tư công tiếp tục đóng vai trò quan trọng khi Chính phủ đẩy mạnh giải ngân các dự án hạ tầng trọng điểm, giúp kích thích tăng trưởng kinh tế.

Mặc dù nền kinh tế Việt Nam có sự phục hồi, vẫn còn nhiều thách thức như suy giảm nhu cầu tiêu dùng từ các thị trường xuất khẩu chủ lực như Mỹ, EU và Trung Quốc. Ngoài ra, chính sách tiền tệ thắt chặt từ các nền kinh tế lớn cũng ảnh hưởng đến dòng vốn đầu tư vào Việt Nam, đòi hỏi các biện pháp điều hành linh hoạt hơn từ Chính phủ.

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)

Lạm phát năm 2024 được kiểm soát ở mức khoảng 3,63%, thấp hơn so với nhiều nền kinh tế trong khu vực nhờ vào chính sách tiền tệ thận trọng và các biện pháp điều hành linh hoạt của Chính phủ. Tuy nhiên, giá cả một số mặt hàng thiết yếu như lương thực, thực phẩm và năng lượng vẫn chịu áp lực tăng do biến động từ thị trường quốc tế. Chính phủ đã triển khai nhiều biện pháp hỗ trợ nhằm bình ổn giá cả và duy trì sức mua của người dân, góp phần giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô.

Đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI)

FDI vào Việt Nam năm 2024 tiếp tục duy trì xu hướng tích cực, với tổng vốn đăng ký ước tính đạt khoảng 24,78 tỷ USD, tăng 11,6% so với năm 2023. Vốn FDI thực hiện đạt 17,34 tỷ USD, tăng 8,9% so với cùng kỳ năm trước. Các lĩnh vực thu hút FDI chủ yếu bao gồm sản xuất chế biến, công nghệ cao và năng lượng tái tạo. Các chính sách ưu đãi đầu tư, môi trường kinh doanh cải thiện và chi phí lao động cạnh tranh tiếp tục là những yếu tố thu hút dòng vốn nước ngoài. Tuy nhiên, các doanh nghiệp FDI cũng gặp không ít thách thức từ biến động chuỗi cung ứng và sự cạnh tranh ngày càng gay gắt trong khu vực.

Xuất nhập khẩu

Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của Việt Nam năm 2024 ước đạt 760,15 tỷ USD, trong đó xuất khẩu đạt 380,76 tỷ USD và nhập khẩu đạt 379,39 tỷ USD. Dù thị trường toàn cầu suy giảm, xuất khẩu của Việt Nam vẫn duy trì mức tăng trưởng 14,3% nhờ vào các mặt hàng chủ lực như điện tử, dệt may, nông sản và thủy sản. Thặng dư thương mại đạt 24,77 tỷ USD, góp phần ổn định cán cân vãng lai và tăng dự trữ ngoại hối. Tuy nhiên, doanh nghiệp xuất khẩu vẫn đối mặt với nhiều thách thức từ chính sách bảo hộ thương mại của một số thị trường lớn.

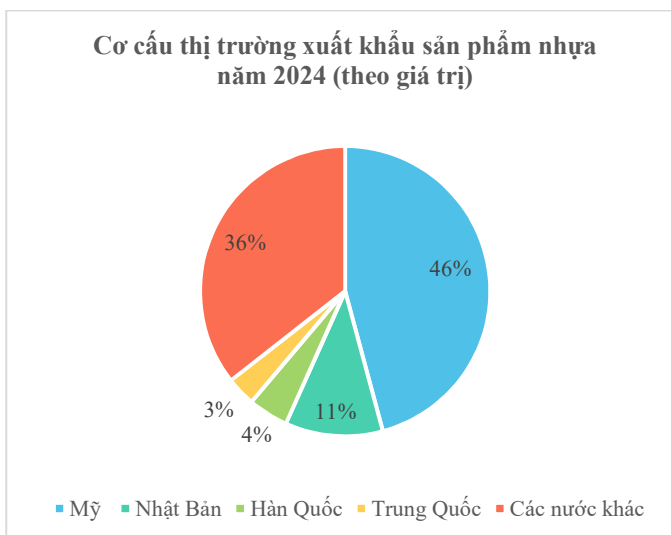
Nhìn chung, kinh tế Việt Nam năm 2024 tiếp tục phát triển trong một môi trường đầy thách thức, nhưng vẫn thể hiện sự ổn định và khả năng thích ứng cao. Các chính sách hỗ trợ từ Chính phủ, cùng với sự phục hồi của các ngành kinh tế chủ lực, đã giúp nền kinh tế duy trì động lực tăng trưởng. Tuy nhiên, để phát triển bền vững trong tương lai, Việt Nam cần đẩy mạnh cải cách thể chế, nâng cao năng suất lao động và tận dụng tốt hơn các cơ hội từ hội nhập kinh tế toàn cầu.

Ngành nhựa Việt Nam

Ngành nhựa Việt Nam 2024

Năm 2024, ngành nhựa Việt Nam tiếp tục đà tăng trưởng mạnh mẽ, bất chấp những thách thức từ tình hình kinh tế thế giới và sự cạnh tranh ngày càng gay gắt trên thị trường quốc tế. Nhờ vào sự phục hồi kinh tế hậu COVID-19, cùng với việc đẩy mạnh đầu tư vào công nghệ sản xuất và đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, ngành nhựa Việt Nam đã ghi nhận những kết quả ấn tượng về cả xuất khẩu lẫn nhập khẩu.

Cơ cấu thị trường xuất khẩu sản phẩm nhựa năm 2024 (theo giá trị)



(Nguồn: Tổng cục thống kê)

Tổng kim ngạch xuất khẩu sản phẩm nhựa năm 2024 đạt 6,7 tỷ USD, tăng 29,8% so với năm 2023 (5,2 tỷ USD). Sự tăng trưởng này cho thấy nhu cầu sản phẩm nhựa của Việt Nam trên thị trường quốc tế đang gia tăng đáng kể, phản ánh năng lực cạnh tranh và mở rộng thị trường thành công của doanh nghiệp trong nước. Xuất khẩu sang Mỹ đạt 3,1 tỷ USD trong năm 2024, tăng 42,4% so với năm 2023 (2,2 tỷ USD). Mỹ tiếp tục là thị trường xuất khẩu lớn nhất của ngành nhựa Việt Nam, chiếm khoảng 45,8% tổng kim ngạch xuất khẩu. Việc Mỹ tăng cường nhập khẩu nhựa từ Việt Nam có thể xuất phát từ nhu cầu thay thế nguồn cung từ Trung Quốc do căng thẳng thương mại, cũng như xu hướng tìm kiếm chuỗi cung ứng ổn định hơn. Trong khi xuất khẩu sang Nhật Bản và Hàn Quốc nhìn chung không thay đổi, xuất khẩu sang Trung Quốc tăng mạnh 22%, từ 180 triệu USD lên 219 triệu USD, cho thấy sự cải thiện trong thương mại với Trung Quốc, có thể đến từ nhu cầu linh kiện nhựa cho sản xuất nội địa.

Song song với sự phát triển mạnh của xuất khẩu, nhập khẩu nguyên liệu nhựa cũng ghi nhận mức tăng trưởng đáng kể. Tổng kim ngạch nhập khẩu nguyên liệu nhựa của Việt Nam năm 2024 đạt 11.780 triệu USD, tăng 20,7% so với năm 2023 (9.755 triệu USD). Mức tăng trưởng mạnh này phản ánh nhu cầu ngày càng cao về nguyên liệu nhựa phục vụ sản xuất, đặc biệt trong bối cảnh ngành công nghiệp chế biến chế tạo mở rộng và nhu cầu tiêu thụ trong nước gia tăng. Trong đó, Trung Quốc là nhà cung cấp lớn nhất, với kim ngạch nhập khẩu từ nước này đạt 3.201 triệu USD trong năm 2024, tăng mạnh 44,9% so với năm 2023 (2.209 triệu USD). Điều này có thể do giá nguyên liệu cạnh tranh, các ưu đãi thương mại giữa hai nước, cũng như sự gia tăng nhập khẩu các loại hạt nhựa giá rẻ từ Trung Quốc.

Có nhiều yếu tố góp phần vào sự tăng trưởng tích cực của ngành nhựa Việt Nam trong năm 2024. Đầu tiên, nhu cầu tiêu dùng toàn cầu đối với các sản phẩm nhựa vẫn tiếp tục gia tăng, đặc biệt là trong các lĩnh vực như bao bì, y tế và hàng tiêu dùng. Điều này tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp nhựa Việt Nam mở rộng thị phần và tăng trưởng doanh thu.

Bên cạnh đó, sự đầu tư mạnh mẽ vào công nghệ và nâng cao chất lượng sản phẩm cũng đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao khả năng cạnh tranh của ngành. Nhiều doanh nghiệp đã cải tiến dây chuyền sản xuất, áp dụng các tiêu chuẩn chất lượng quốc tế để đáp ứng yêu cầu khắt khe từ thị trường xuất khẩu. Điều này giúp sản phẩm nhựa Việt Nam có thể tiếp cận và duy trì vị thế tại các thị trường khó tính như Mỹ, Nhật Bản và EU.

Một yếu tố quan trọng khác là tác động của các hiệp định thương mại tự do (FTA) mà Việt Nam đã ký kết, giúp giảm thuế quan và tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp tiếp cận thị trường quốc tế. Nhờ đó, doanh nghiệp nhựa Việt Nam có cơ hội mở rộng mạng lưới khách hàng và giảm thiểu rủi ro từ sự phụ thuộc vào một số thị trường truyền thống.

Ngoài ra, việc đảm bảo nguồn cung nguyên liệu nhựa ổn định cũng là một lợi thế giúp ngành phát triển bền vững. Việt Nam tiếp tục nhập khẩu nguyên liệu từ các đối tác quan trọng như Trung Quốc, Hàn Quốc và Đài Loan, đảm bảo đủ nguồn cung cho sản xuất trong nước. Mặc dù chi phí nguyên liệu có nhiều biến động, nhưng với sự chủ động của các doanh nghiệp trong quản lý chuỗi cung ứng, ngành nhựa Việt Nam vẫn duy trì được sự ổn định trong sản xuất và kinh doanh.

Tóm lại, năm 2024 là một năm phát triển đầy triển vọng của ngành nhựa Việt Nam, với sự tăng trưởng mạnh mẽ trong xuất khẩu và mở rộng thị trường. Những yếu tố như nhu cầu toàn cầu gia tăng, đầu tư công nghệ, tận dụng lợi thế từ các FTA và đảm bảo nguồn cung nguyên liệu đã giúp ngành duy trì đà phát triển. Tuy nhiên, trong bối cảnh cạnh tranh ngày càng gay gắt và biến động kinh tế toàn cầu, doanh nghiệp nhựa Việt Nam cần tiếp tục nâng cao năng lực sản xuất, mở rộng danh mục sản phẩm và đa dạng hóa thị trường để đảm bảo tăng trưởng bền vững trong những năm tới.

Triển vọng ngành nhựa Việt Nam 2025

Năm 2025, ngành nhựa Việt Nam được dự báo sẽ tiếp tục tăng trưởng nhờ vào sự phục hồi của nền kinh tế toàn cầu, sự dịch chuyển chuỗi cung ứng, cũng như những chính sách hỗ trợ từ Chính phủ và các hiệp định thương mại tự do (FTA) mà Việt Nam đã ký kết. Mặc dù vẫn đối mặt với nhiều thách thức từ giá nguyên liệu đầu vào, xu hướng bảo hộ thương mại của một số quốc gia và yêu cầu ngày càng khắt khe về tiêu chuẩn môi trường, ngành nhựa Việt Nam vẫn có nhiều cơ hội bứt phá nếu tận dụng tốt các yếu tố thuận lợi trong năm tới.

Theo dự báo, kim ngạch xuất khẩu sản phẩm nhựa năm 2025 tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng ổn định so với năm 2024. Mỹ vẫn sẽ là thị trường xuất khẩu chủ lực của nhựa Việt Nam, nhờ nhu cầu cao đối với bao bì nhựa, nhựa gia dụng và linh kiện nhựa trong các ngành công nghiệp. Nhật Bản và EU cũng được kỳ vọng sẽ tiếp tục mở rộng nhập khẩu từ Việt Nam, đặc biệt trong bối cảnh các doanh nghiệp đang tìm kiếm nguồn cung thay thế từ Trung Quốc do ảnh hưởng của căng thẳng thương mại toàn cầu.

Một trong những động lực chính giúp ngành nhựa Việt Nam tăng trưởng trong năm 2025 là sự dịch chuyển chuỗi cung ứng. Trong bối cảnh các tập đoàn đa quốc gia đang tái cấu trúc mạng lưới sản xuất nhằm giảm sự phụ thuộc vào Trung Quốc, Việt Nam nổi lên như một điểm đến hấp dẫn nhờ vào chi phí lao động cạnh tranh, hệ thống hạ tầng ngày càng được cải thiện và chính sách thu hút đầu tư nước ngoài hiệu quả. Sự gia tăng đầu tư FDI vào lĩnh vực sản xuất nhựa sẽ không chỉ giúp nâng cao năng lực sản xuất trong nước mà còn thúc đẩy chuyển giao công nghệ, từ đó nâng cao chất lượng sản phẩm và khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp Việt Nam.

Bên cạnh xuất khẩu, nhu cầu tiêu thụ nhựa trong nước cũng được kỳ vọng sẽ tăng mạnh trong năm 2025, nhờ vào sự phục hồi của ngành xây dựng, bất động sản và công nghiệp ô tô. Các sản phẩm nhựa xây dựng như ống nhựa, ván sàn SPC và nhựa kỹ thuật phục vụ ngành ô tô sẽ tiếp tục được mở rộng, tạo động lực tăng trưởng quan trọng cho ngành.

Tuy nhiên, ngành nhựa Việt Nam cũng sẽ phải đối mặt với không ít thách thức trong năm 2025. Giá nguyên liệu đầu vào vẫn có thể biến động mạnh do những bất ổn địa chính trị và chính sách điều tiết của các quốc gia sản xuất dầu mỏ lớn. Việc đảm bảo nguồn cung nguyên liệu ổn định với chi phí hợp lý sẽ là bài toán quan trọng mà các doanh nghiệp cần giải quyết. Ngoài ra, áp lực cạnh tranh trong khu vực cũng gia tăng khi các quốc gia như Thái Lan, Indonesia và Malaysia đang đẩy mạnh sản xuất và xuất khẩu các sản phẩm nhựa có giá trị gia tăng cao. Tóm lại, năm 2025 là một năm đầy triển vọng nhưng cũng không ít thách thức đối với ngành nhựa Việt Nam. Để duy trì tốc độ tăng trưởng, các doanh nghiệp cần tập trung vào nâng cao năng lực sản xuất, đầu tư công nghệ, mở rộng thị trường và thích ứng với xu hướng tiêu dùng bền vững. Nếu tận dụng tốt các cơ hội và có chiến lược kinh doanh hợp lý, ngành nhựa Việt Nam sẽ tiếp tục khẳng định vị thế của mình trên bản đồ thương mại quốc tế và đóng góp quan trọng vào tăng trưởng kinh tế của đất nước.

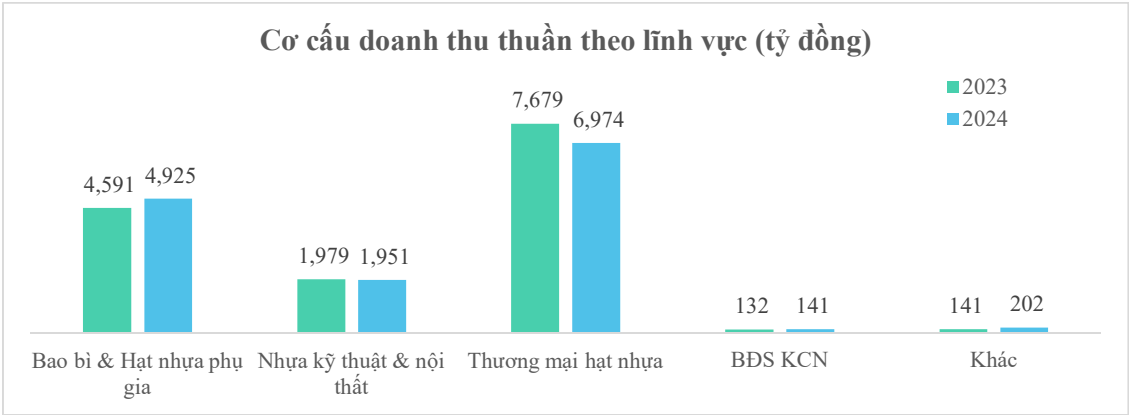
Kết quả hoạt động năm 2024

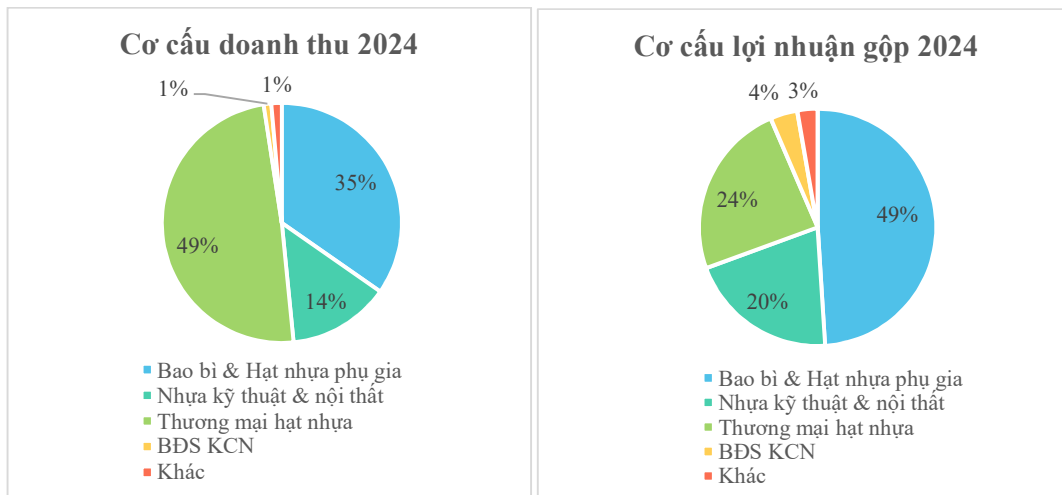
Tổng hợp kết quả kinh doanh hợp nhất

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	Tỷ lệ đạt kế hoạch	So với cùng kỳ 2024/2023
Doanh thu thuần	13.000	14.193	109%	-2%
LNST	281	310	110%	+41%

Đơn vị: tỷ đồng

Năm 2024 APH ghi nhận doanh thu hợp nhất đạt 14.193 tỷ đồng, giữ ở mức ổn định so với năm 2023. Lợi nhuận gộp đạt 1.783 tỷ đồng, tăng 25% so với cùng kỳ, biên lợi nhuận gộp cải thiện từ 9,8% năm 2023 lên 12,6% năm 2024, chủ yếu do giá hạt nhựa đã ổn định hơn nên biên lợi nhuận thương mại tốt hơn năm trước. Chi phí lãi vay giảm 34% so với 2023 do do lãi suất vay giảm. Nhờ vậy, lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh đạt 521 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế đạt 310 tỷ đồng, tăng lần lượt 71% và 41% so với năm trước. Tại ngày 31/12/2024, vốn chủ sở hữu hợp nhất đạt 5.919 tỷ đồng, tỷ lệ vốn vay/vốn chủ sở hữu vẫn ổn định ở mức 0,66 lần so với đầu năm 2024. Các chỉ tiêu thực hiện doanh thu thuần và lợi nhuận sau thuế đều vượt kế hoạch.





Kết quả kinh doanh theo các lĩnh vực kinh doanh

Mảng bao bì và hạt nhựa phụ gia khẳng định vị trí nhà xuất khẩu uy tín tại Việt Nam

Doanh thu và lợi nhuận gộp mảng sản xuất bao bì và hạt phụ gia đạt lần lượt 4.925 tỷ đồng và 874 tỷ đồng, đóng góp lần lượt 35% doanh thu và 49% lợi nhuận gộp trong kết quả kinh doanh hợp nhất năm 2024. Mảng này được triển khai bởi CTCP Nhựa An Phát Xanh (HSX: AAA) và CTCP An Tiến Industries (HSX: HII). AAA giữ vững vị trí nhà xuất khẩu bao bì nhựa lớn nhất Việt Nam và Top 3 doanh nghiệp xuất khẩu sản phẩm nhựa lớn nhất Việt Nam (theo số liệu Tổng cục Hải Quan). Sản lượng bao bì và hạt phụ gia đều tăng trưởng so với năm trước. Không những vậy, Tập đoàn còn tận dụng lợi thế về quy mô và không ngừng cải thiện hiệu quả hoạt động, cải thiện biên lợi nhuận so với năm trước.

Giữ vững vị thế trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ

Lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ và nhựa xây dựng của Tập đoàn bao gồm các sản phẩm nhựa kỹ thuật, khuôn đúc, và tấm ốp nhựa trần, sản được triển khai bởi CTCP Nhựa Hà Nội (HSX: NHH) và các công ty con của NHH. Năm 2024, doanh thu thuần mảng này đạt 1.951 tỷ đồng, giảm nhẹ 1% so với năm trước, nhưng nhờ việc tái cơ cấu sản phẩm/khách hàng nhắm đến các nhóm sản phẩm/khách hàng có biên lợi nhuận cao hơn, lợi nhuận gộp mảng này đã cải thiện đáng kể, đạt 364 tỷ đồng, tăng 22% so với năm trước.

Lĩnh vực thương mại nguyên vật liệu ngành nhựa

Hoạt động trong lĩnh vực thương mại nguyên vật liệu ngành nhựa thực hiện thông qua CTCP An Thành Bicsol (ATT) và Công ty TNHH An Thành Bicsol Singapore (ATS) là 2 công ty con của HII. Doanh thu mảng thương mại hạt nhựa năm 2024 đạt 6.974 tỷ đồng, giảm 9% so với năm 2023, tuy nhiên, lợi nhuận gộp lên tới 430 tỷ đồng, tăng 67% so với cùng kỳ. Giá hạt nhựa ổn định trong năm là nguyên nhân giúp tăng hiệu quả mảng thương mại hạt nhựa.

Lĩnh vực bất động sản khu công nghiệp

Năm 2024 doanh thu bất động sản khu công nghiệp đạt 141 tỷ đồng, tăng 7% so năm 2023 do tiếp tục ghi nhận doanh thu từ việc cho thuê mới Khu công nghiệp An Phát 1. Tỷ lệ lấp đầy KCN An Phát 1 hiện đạt 100%. 10095%. Tại ngày 31/12/2024, doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn và dài hạn, tức tiền thuê đã nhận trước của các hợp đồng cho thuê bất động sản đầu tư thuộc Dự án An Phát Complex và Dự án Khu Công nghiệp An Phát 1 là 2.151 tỷ đồng.

Tình hình đầu tư dự án mới

Dự án Nhà máy 8

Dự án Nhà máy 8 của Công ty tại Lô CN11+CN12, cụm Công nghiệp An Đồng, thị trấn Nam Sách, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương. Sản phẩm chính của nhà máy là hạt nhựa compound và tấm sàn nhựa. Tháng 11 năm 2024, dự án đã hoàn thành và đi vào hoạt động.

Dự án Nhà máy sản xuất Bao bì nhựa và Bao bì phân hủy sinh học

Tháng 9/2024, HĐQT đã thông qua chủ trương đầu tư Dự án đầu tư Nhà máy sản xuất Bao bì nhựa và Bao bì phân hủy sinh học với tổng vốn đầu tư ban đầu là 488,26 tỷ đồng. Sản phẩm mục tiêu của Dự án gồm: bao bì nhựa với công suất 10.500 tấn/năm và bao bì phân hủy sinh học với công suất 3.500 tấn/năm. Địa điểm thực hiện dự án là Lô CN09, KCN Kỹ thuật cao An Phát 1.

Tháng 11/2024, Dự án được điều chỉnh quy mô với tổng mức đầu tư tăng lên 945,75 tỷ đồng, tăng công suất bao bì nhựa lên 22.500 tấn/năm, công suất bao bì phân hủy sinh học được giữ nguyên ở mức 3,500 tấn/năm. Tiến độ Dự án dự kiến gồm 2 giai đoạn: giai đoạn 1 sẽ vận hành chính thức từ quý 3/2026 và giai đoạn 2 từ quý 3/2028.

Dự án mở rộng nhà máy sản xuất bao bì Nhựa An Phát Xanh

Một trong những dự án quan trọng trong năm nay là mở rộng nhà máy sản xuất bao bì nhằm đáp ứng nhu cầu gia tăng của thị trường xuất khẩu. Với tổng vốn đầu tư 250 tỷ đồng, dự án tập trung vào nâng cao công suất sản xuất bao bì nhựa phục vụ xuất khẩu, bao gồm túi zipper, túi đựng thực phẩm, cuộn gấp sao,... Việc đầu tư bổ sung dây chuyền công nghệ hiện đại không chỉ giúp tăng sản lượng mà còn nâng cao chất lượng sản phẩm, đáp ứng các tiêu chuẩn khắt khe từ các thị trường xuất khẩu chủ lực như Mỹ, EU và Nhật Bản. Dự kiến, sau khi đi vào hoạt động, nhà máy sẽ góp phần gia tăng sản lượng bao bì lên 10% so với hiện tại, đồng thời tối ưu hóa chi phí sản xuất, cải thiện biên lợi nhuận và nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

Dự án mở rộng nhà máy sản xuất nhựa kỹ thuật An Trung

Dự án mở rộng nhà máy nhựa kỹ thuật là một bước đi chiến lược nhằm nâng cao năng lực sản xuất và đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của thị trường trong và ngoài nước. Với tổng vốn đầu tư 1.000 tỷ đồng, dự án tập trung vào việc mở rộng quy mô sản xuất các sản phẩm nhựa kỹ thuật cao cấp phục vụ cho ngành ô tô, điện – điện tử, thiết bị gia dụng và các lĩnh vực công nghiệp khác. Nhà máy sẽ được trang bị dây chuyền công nghệ hiện đại, ứng dụng các giải pháp sản xuất tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, đảm bảo độ chính xác và tính đồng nhất cao theo tiêu chuẩn quốc tế. Sau khi đi vào hoạt động, nhà máy có thể giúp gia tăng doanh thu ước tính lên 2.800 tỷ đồng/năm. Việc mở rộng nhà máy không chỉ củng cố vị thế của doanh

ngành trong ngành nhựa kỹ thuật mà còn tạo tiền đề cho sự phát triển bền vững và mở rộng thị trường xuất khẩu trong thời gian tới.

Dự án mở rộng nhà máy sản xuất sàn nhựa An Cường

Tháng 12/2023, Tập đoàn bắt đầu khởi công xây dựng mở rộng nhà máy tấm lát sàn với quy mô diện tích 24.000m² thuộc công ty con An Cường và đã đi vào hoạt động từ đầu năm 2024. Sản phẩm của nhà máy mở rộng là tấm lát sàn nhựa SPC và LVT với tổng công suất thiết kế 6,5 triệu m² sàn/năm, kỳ vọng sẽ đem lại 1.200 tỷ doanh thu hàng năm khi hoạt động hết công suất. Với việc ứng dụng các công nghệ sản xuất tiên tiến, nhà máy sẽ tập trung vào dòng sản phẩm có khả năng chống nước, chống trầy xước, đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng của các thị trường xuất khẩu lớn như Mỹ và châu Âu. Thị trường mục tiêu của sản phẩm là xuất khẩu, chủ yếu tại thị trường Hoa Kỳ, là thị trường chủ lực của nhà máy sàn SPC hiện tại của An Cường. Nhà máy dự kiến đạt công suất tối đa từ năm 2027.

Dự án Khu công nghiệp Lương Điền – Ngọc Liên

Dự án khu công nghiệp Lương Điền – Ngọc Liên tiếp tục được triển khai mạnh mẽ với mục tiêu hoàn thiện cơ sở hạ tầng và thu hút các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Với tổng diện tích 150 ha và tổng mức đầu tư hơn 2.000 tỷ đồng, khu công nghiệp này được quy hoạch theo mô hình hiện đại, tích hợp hệ thống logistics, kho bãi và các dịch vụ hỗ trợ nhằm tối đa hóa hiệu quả hoạt động cho các doanh nghiệp đầu tư. Lương Điền – Ngọc Liên hướng đến thu hút các doanh nghiệp thuộc các lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo, công nghệ cao và sản xuất bền vững, góp phần thúc đẩy sự phát triển công nghiệp của khu vực. Việc hoàn thiện dự án này không chỉ giúp gia tăng nguồn thu từ cho thuê đất khu công nghiệp mà còn tạo động lực phát triển kinh tế địa phương, tạo việc làm cho hàng nghìn lao động và nâng cao sức hấp dẫn của Việt Nam đối với dòng vốn FDI.

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng cân đối tài sản

Chỉ tiêu	31/12/2024	31/12/2023	% Tăng/giảm
Tài sản ngắn hạn	6.433	6.461	-0,4%
Tài sản dài hạn	7.012	5.911	+18,6%
Tổng tài sản	13.445	12.372	+8,7%
Nợ phải trả	7.525	6.645	+13,2%
Trong đó: Nợ ngắn hạn	4.112	4.662	-11,8%
Nợ dài hạn	3.413	1.983	+72,1%
Vốn chủ sở hữu	5.919	5.727	+3,4%

Đơn vị: tỷ đồng

- **Tài sản ngắn hạn:** Tài sản ngắn hạn tại ngày 31/12/2024 đạt 6.433 tỷ đồng, xấp xỉ năm trước. Trong đó: tiền, các khoản tương đương tiền giảm từ 2.505 tỷ đồng năm 2023 xuống 2.421 tỷ đồng năm 2024. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn tăng từ 804 tỷ đồng lên 1.280 tỷ đồng. Các khoản phải thu ngắn hạn tăng từ 1.443 tỷ đồng lên 1.806 tỷ đồng, chủ yếu do tăng phải thu khách hàng và trả trước cho người bán. Hàng tồn kho tăng từ 1.013 tỷ đồng lên 1.286 tỷ đồng, chủ yếu do giảm tăng tồn thương mại hạt nhựa.

- **Tài sản dài hạn:** Tài sản dài hạn tại ngày 31/12/2024 đạt 7.012 tỷ đồng, tăng 19% so với thời điểm cuối năm 2023. Trong đó tăng mạnh nhất là tài sản dở dang dài hạn, tăng từ 298 tỷ đồng cuối năm 2023 lên 1.225 tỷ đồng cuối năm 2024, chủ yếu do đầu tư mới Khu công nghiệp Lương Điền Ngọc Liên. Tài sản cố định tăng từ 2.814 tỷ đồng lên 3.039 tỷ đồng, chủ yếu do xây dựng cơ bản và mua sắm máy móc thiết bị cho Dự án Nhà máy 8 và một số Dự án mở rộng.
- **Nợ phải trả:** Cuối năm 2024, tổng nợ phải trả của Tập đoàn ở mức 7.525 tỷ đồng, tăng 13% so với cùng kỳ. Trong đó nợ ngắn hạn giảm từ 4.662 tỷ đồng năm 2023 xuống 4.112 tỷ đồng năm 2024. Ngược lại, nợ dài hạn tăng mạnh từ 1.983 tỷ đồng lên 3.413 tỷ đồng năm 2024, chủ yếu do tăng doanh thu chưa thực hiện dài hạn tăng 500 tỷ do tăng tiền thuê đã nhận trước của các hợp đồng cho thuê bất động sản đầu tư thuộc Dự án Khu Công nghiệp An Phát 1, đồng thời vay dài hạn tăng gần 900 tỷ đồng trong kỳ do việc đầu tư mới Dự án Khu công nghiệp Lương Điền Ngọc Liên.
- **Vốn chủ sở hữu:** Vốn chủ sở hữu tăng từ 5.727 tỷ tại ngày 31/12/2023 lên 5.919 tỷ đồng tại ngày 31/12/2024, chủ yếu do giảm lỗ lũy kế so với cùng kỳ.

Báo cáo kết quả kinh doanh

CHỈ TIÊU	Năm 2024	Năm 2023	Thay đổi %
Doanh thu thuần	14.193	14.522	-2%
Lợi nhuận gộp	1.783	1.426	+25%
Chi phí tài chính	234	333	-30%
Chi phí bán hàng	812	600	+35%
Chi phí quản lý	506	476	+6 %
Lợi nhuận sau thuế	309	219	+41%

Đơn vị: tỷ đồng

- **Doanh thu thuần:** Doanh thu thuần năm 2024 đạt 14.193 tỷ đồng, giảm nhẹ 2% so với năm 2023. Doanh thu giảm chủ yếu do doanh thu thương mại hạt nhựa giảm do doanh nghiệp chủ động tái cơ cấu khách hàng, ưu tiên nhóm sản phẩm/khách hàng có biên lợi nhuận cao hơn.
- **Lợi nhuận gộp:** Năm 2024 lợi nhuận gộp hợp nhất đạt 1.783 tỷ đồng, tăng 25% so với năm 2023, nguyên nhân chủ yếu là do biên lợi nhuận mảng thương mại tốt hơn năm ngoái do giá hạt nhựa ít biến động hơn, đồng thời, biên lợi nhuận các mảng sản xuất cũng cải thiện nhờ tối ưu hóa chi phí.
- **Chi phí tài chính:** Năm 2024 chi phí tài chính phát sinh là 234 tỷ đồng, giảm 30% so với năm 2023 nhờ trong năm Tập đoàn đã trả hết các khoản nợ trái phiếu và do lãi suất vay giảm. Trong đó, chi phí lãi vay giảm từ 288 tỷ đồng năm 2023 xuống 189 tỷ đồng năm 2024.
- **Chi phí bán hàng:** Năm 2024, chi phí bán hàng là 812 tỷ đồng, tăng 35% so với năm trước, chủ yếu do giá cước vận chuyển tăng.
- **Lợi nhuận sau thuế:** Năm 2024 lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 309 tỷ đồng, tăng 41% với năm 2023 nhờ việc tiết giảm chi phí tài chính và tối ưu hóa chi phí sản xuất.

Các chỉ số tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Hợp nhất		Công ty mẹ	
	2023	2024	2023	2024
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>				
Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,39	1,56	0,14	1,84
Hệ số thanh toán nhanh	1,17	1,25	0,13	1,83
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>				
Hệ số Nợ vay/Tổng tài sản	0,31	0,29	0,18	0,14
Hệ số Nợ vay/Vốn chủ sở hữu	0,67	0,66	0,22	0,16
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>				
Vòng quay hàng tồn kho	9,17	10,79	13,37	29,09
Vòng quay tổng tài sản	1,17	1,10	0,01	0,01
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>				
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	1,51%	2,18%	-160,05%	-414,53%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	3,66%	4,85%	-2,73%	-5,80%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	1,76%	2,40%	-2,21%	-4,84%
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	2,10%	3,67%	-153,86%	-406,53%

- **Khả năng thanh toán:** Các chỉ số thanh toán của Công ty mẹ và hợp nhất đều duy trì ở mức lớn hơn 1, cho thấy Tập đoàn có thể hoàn thành tốt các nghĩa vụ nợ ngắn hạn phát sinh.
- **Cơ cấu vốn:** Hệ số nợ vay/tổng tài sản và nợ vay/vốn chủ sở hữu duy trì ở mức an toàn.
- **Hiệu quả hoạt động:** Chỉ số vòng quay hàng tồn kho hợp nhất của Tập đoàn tăng từ 9,17 vòng năm 2023 lên 10,79 vòng năm 2024. Chỉ số vòng quay tài sản theo báo cáo hợp nhất giảm từ 1,17 lần năm 2023 xuống 1,10 lần năm 2024 do tổng tài sản tăng, chủ yếu do tăng tài sản dài hạn KCN Lương Điền Ngọc Liên mới được hợp nhất năm 2024.
- **Khả năng sinh lời:** Các chỉ số sinh lời công ty mẹ sụt giảm, tăng số lỗ trong năm do Công ty thực hiện thoái vốn khoản đầu tư dẫn tới chi phí tài chính tăng cao. Mặc dù vậy, các chỉ số này theo báo cáo hợp nhất của Tập đoàn đều tăng so với năm 2023 chủ yếu nhờ tăng hiệu quả hoạt động thương mại và sản xuất.

Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

a) Tác động lên môi trường

Hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn quốc tế

Doanh nghiệp áp dụng hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001 nhằm kiểm soát chặt chẽ các tác động đến môi trường trong quá trình sản xuất. Hệ thống này đảm bảo việc sử dụng tài nguyên hiệu quả, giảm phát thải và xử lý chất thải đúng quy trình, góp phần xây dựng một nền sản xuất bền vững. Ngoài ra, các biện pháp tiết kiệm năng lượng, tối ưu hóa quy trình sản xuất và giảm thiểu chất thải nhựa cũng được triển khai đồng bộ nhằm hướng tới mô hình sản xuất xanh.

Định kì quan trắc môi trường

Doanh nghiệp thực hiện quan trắc môi trường định kỳ theo đúng quy định của pháp luật, bao gồm giám sát chất lượng nước thải, khí thải, tiếng ồn và chất thải rắn. Các chỉ số môi trường được đo lường thường xuyên để đảm bảo rằng hoạt động sản xuất không gây ảnh hưởng tiêu cực đến hệ sinh thái và cộng đồng xung quanh. Các báo cáo quan trắc được tổng hợp và gửi đến cơ quan chức năng, đồng thời các biện pháp cải thiện cũng được thực hiện kịp thời nếu có dấu hiệu vượt ngưỡng tiêu chuẩn cho phép.

Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Doanh nghiệp cam kết tuân thủ đầy đủ các quy định về bảo vệ môi trường theo Luật Bảo vệ môi trường của Việt Nam và các quy định liên quan. Các thủ tục pháp lý như đánh giá tác động môi trường (ĐTM), giấy phép xả thải và các yêu cầu khác đều được thực hiện nghiêm túc trước khi triển khai dự án. Ngoài ra, doanh nghiệp chủ động đầu tư vào các công nghệ xử lý chất thải tiên tiến nhằm giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường, đồng thời phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng trong công tác thanh tra, kiểm tra môi trường.

Lan tỏa thông điệp tiêu dùng xanh, nâng cao ý thức bảo vệ môi trường

Không chỉ tập trung vào hoạt động sản xuất, doanh nghiệp còn chú trọng đến việc lan tỏa ý thức bảo vệ môi trường trong cộng đồng và đối tác kinh doanh. Các chương trình truyền thông về tiêu dùng xanh, giảm thiểu rác thải nhựa và tái chế được triển khai nhằm nâng cao nhận thức của người tiêu dùng. Đồng thời, doanh nghiệp khuyến khích nhân viên và đối tác áp dụng các giải pháp thân thiện với môi trường trong hoạt động hàng ngày, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững và trách nhiệm với xã hội.

b) Tác động đối với xã hội

Tạo ra công ăn việc làm, an sinh xã hội

Với đội ngũ nhân sự gần 5.000 CBCNV, hệ thống 17 nhà máy, Tập đoàn đã tạo ra công ăn việc làm ổn định cho người dân tại các địa bàn hoạt động và khu vực lân cận. Với chính sách lao động trọn đời và những nỗ lực xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, hiệu quả, thân thiện, Tập đoàn đóng góp cho công tác an sinh xã hội tại địa phương.

Chung tay xây dựng cộng đồng văn minh, phát triển

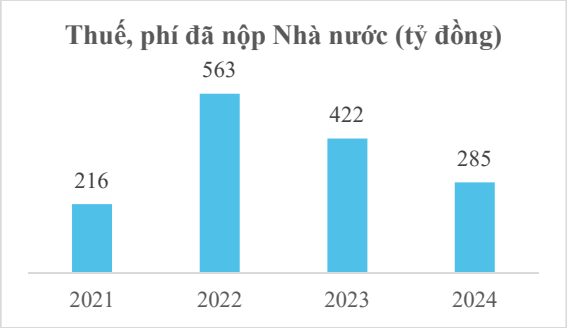
Tập đoàn tài trợ các chương trình an sinh xã hội tại địa phương như quỹ nhân đạo, quỹ khuyến học, quỹ hội phụ nữ... Bên cạnh đó đội ngũ nhân sự được chú trọng đào tạo nâng cao về trình độ, năng lực, văn hóa, mang bộ gen người An Phát, trở thành những nhân tố tạo ra tác động tích cực tới cộng đồng xã hội.

Năm 2024, trước những thiệt hại nặng nề do cơn bão số 3 (bão Yagi) gây ra, Tập đoàn An Phát Holdings đã trao tặng 1,5 tỷ đồng nhằm hỗ trợ, giúp đỡ người dân trên địa bàn 2 tỉnh Hải Dương và Yên Bái khắc phục hậu quả do mưa lũ, nhanh chóng ổn định cuộc sống.

(Ảnh 6)

Đóng góp cho ngân sách nhà nước

Với tăng trưởng kết quả kinh doanh, Tập đoàn hoàn thành các nghĩa vụ nộp thuế, phí cho nhà nước, đóng góp cho nguồn thu ngân sách nhà nước.



(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022, 2023, 2024 đã kiểm toán)

Đẩy mạnh thu hút đầu tư tại địa phương thông qua tăng khai thác BĐS KCN

Năm 2024, Khu công nghiệp An Phát 1 chính thức đi vào hoạt động. Theo quy hoạch, KCN dự kiến thu hút từ 12.000 đến 15.000 lao động, định hướng thu hút các lĩnh vực công nghiệp theo định hướng phát triển công nghiệp của tỉnh Hải Dương. Các khu công nghiệp của Tập đoàn được quy hoạch như một tổ hợp khu công nghiệp kỹ thuật cao, phát triển đầy đủ các dịch vụ đi kèm, hứa hẹn là điểm đến của các nhà đầu tư trong và ngoài nước, thu hút đầu tư đến địa phương.

Phối hợp trong các công tác ngoại giao, tăng cường quảng bá địa phương

Năm 2024, An Phát Holdings phối hợp tổ chức đón tiếp các đoàn Ngoại giao, tăng cường xúc tiến đầu tư. Thông qua kết nối các tập đoàn sản xuất lớn trên thế giới và các nhà cung ứng tại địa phương, An Phát Holdings góp phần thúc đẩy lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ của tỉnh. Bên cạnh đó, An Phát Holdings tích cực phối hợp với chính quyền địa phương trong các công tác ngoại giao tiếp đón các phái đoàn ngoại giao.

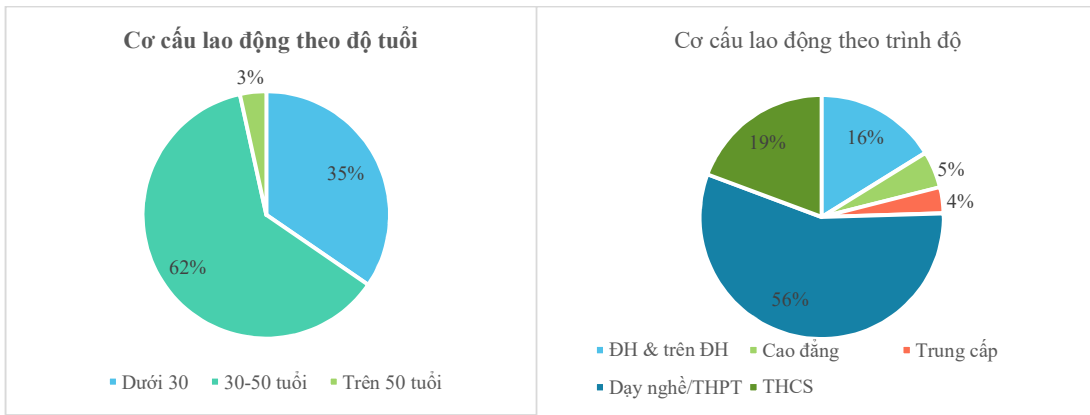
c) Chính sách đối với người lao động

Tình hình lực lượng lao động tại Tập đoàn

Số lượng nhân sự tại CTCP Tập đoàn An Phát Holdings tại ngày 31/12/2024 là 53 người.

Tổng số lượng nhân sự Tập đoàn, bao gồm công ty mẹ và các công ty con là 4.818 người.





Chế độ làm việc: Đối với CBCNV khối văn phòng: theo giờ làm việc hành chính 8h/ngày, 5,5 ngày/tuần, sáng từ 08 giờ đến 12 giờ; chiều từ 13 giờ đến 17 giờ. Đối với CBCNV khối sản xuất được chia ca làm việc để đảm bảo quy trình sản xuất của nhà máy vận hành 24/24. CBCNV được hưởng chế độ nghỉ lễ, nghỉ phép, nghỉ việc riêng có hưởng lương theo quy định của Luật lao động.

Chế độ bảo hiểm: Bảo hiểm xã hội (BHXH), Bảo hiểm y tế (BHYT), Bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) được trích nộp cho người lao động theo đúng quy định của pháp luật.

Chính sách lương thưởng và phụ cấp:

Năm 2024, Tập đoàn thực hiện trả đầy đủ và đúng hạn lương và các chế độ thưởng, hỗ trợ cho người lao động, tuân thủ các chính sách bảo hiểm, phúc lợi theo quy định của pháp luật. Không có trường hợp nợ lương của người lao động.

Nhằm đảm bảo sự linh hoạt, cạnh tranh và công bằng trong cách thức trả lương công ty áp dụng chính sách tính và trả lương theo KPI với tất cả CBCNV, ngoài trừ các vị trí công nhân, bốc vác, tạp vụ, lái xe, an ninh an toàn, các vị trí nhân viên kinh doanh đã áp dụng chính sách lương kinh doanh riêng và các vị trí tính lương khoán. Cơ chế trả lương như vậy sẽ giúp công ty giữ chân và thu hút nhân sự có chất lượng gắn bó với công ty, đồng thời tạo động lực nâng cao năng suất lao động và hiệu quả công việc,

Tiền lương vị trí công việc của người lao động được đảm bảo ở mức cạnh tranh so với thị trường, góp phần ổn định công việc và nghề nghiệp, đảm bảo các lợi ích dài hạn cho CBCNV như lương hưu, bảo hiểm. Ngoài lương cố định, CBCNV còn được hưởng các loại phụ cấp. Chế độ phụ cấp được chia thành 2 loại: phụ cấp công việc và phụ cấp trách nhiệm. Phụ cấp công việc áp dụng cho các vị trí làm việc có tính chất đặc biệt theo quy định của Công ty với mức phụ cấp tính bằng 10% - 30% lương của người đảm nhiệm.

Hoạt động đào tạo:

Năm 2024 công tác đào tạo tiếp tục được triển khai, hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm bao gồm: hoàn thiện chính sách cho Giảng viên nội bộ, xây dựng các khóa đào tạo thường xuyên theo chuẩn chức danh, khung năng lực của Tập đoàn. Tập đoàn cũng hoàn thành số hóa thêm các khóa đào tạo khóa đào, tăng khả năng tiếp cận tới CBCNV. Các hình thức đào tạo tiếp tục được triển khai linh hoạt. Tập đoàn đã tổ chức 62 khóa đào tạo trực tiếp với gần 703 lượt đào tạo với các nội dung đào tạo Quản lý nguồn, Lãnh đạo cấp cao và kỹ năng/Chuyên môn nghiệp vụ cho CBNV toàn Tập đoàn. Ngoài ra còn tổ chức 56 khóa đào tạo trực tuyến với hơn 2.821 lượt đào tạo về các nội dung: đào tạo kỹ năng quản lý thời gian hiệu quả, kỹ năng giao tiếp hiệu quả, tư duy tích cực, kiến thức sản phẩm, đào tạo văn hóa 5S, đào tạo bảo mật thông tin, phổ

biến quy trình mua sắm ...; đồng thời trang tin truyền thông nội bộ Người An Phát ra mắt với hơn 200 bài viết, cuộc thi, thu hút 24.646 lượt tương tác và bình luận.

Các hoạt động nội bộ chăm lo đời sống CBCNV:

- Tổ chức thường niên chương trình gặp gỡ gia đình CBCNV giúp gia đình CBCNV được trực tiếp trải nghiệm, tham quan môi trường làm việc của CBCNV, từ đó tạo điều kiện để CBCNV an tâm công tác
- Tổ chức các chương trình chúc mừng ngày lễ tết, sinh nhật tập thể cho CBCNV
- Tổ chức thăm hỏi, hỗ trợ gia đình CBCNV khi bị ốm đau, hiếu hỉ
- Tổ chức quyên góp hỗ trợ gia đình CBCNV có hoàn cảnh khó khăn

Kế hoạch hoạt động năm 2025

Định hướng hoạt động năm 2025

Năm 2025, Tập đoàn tiếp tục mở rộng và tăng trưởng tại lĩnh vực cốt lõi là sản xuất các sản phẩm nhựa bao gồm nhựa bao bì, nhựa kỹ thuật, nhựa xây dựng, đảm bảo tiến độ tại các dự án sản xuất và BĐS KCN tại các công ty con. Đồng thời Tập đoàn tối ưu chi phí hoạt động của các đơn vị thành viên, tăng cường hiệu quả quản trị doanh nghiệp.

- *Hoạt động sản xuất kinh doanh:* Tập trung vào lĩnh vực kinh doanh cốt lõi, đồng thời ưu tiên các nguồn lực triển khai các dự án sản xuất, KCN. Tập đoàn tiếp tục đa dạng hóa, tối ưu hóa cơ cấu sản phẩm, dịch vụ, khách hàng, thị trường tại các lĩnh vực nhựa bao bì, công nghiệp hỗ trợ, nhựa xây dựng, nguyên liệu ngành nhựa, nắm bắt xu thế chuyển dịch chuỗi cung ứng sang Việt Nam và xu hướng tiêu dùng xanh. Đồng thời, đảm bảo xây dựng hạ tầng và khai thác KCN Lương Điền Ngọc Liên và tìm kiếm, xây dựng quỹ đất KCN mới.
- *Nguồn vốn và đầu tư:* triển khai các hình thức huy động vốn hiệu quả, kiểm soát và tối ưu hóa sử dụng nguồn vốn tài trợ dự án mới để phục vụ chiến lược kinh doanh ngắn, trung và dài hạn của Tập đoàn.
- *Quản trị doanh nghiệp và văn hóa doanh nghiệp:* Hoàn thiện mô hình quản trị doanh nghiệp theo hướng hiệu quả, tinh gọn. Tiếp tục bồi đắp và phát huy văn hóa doanh nghiệp mang bộ Gen người An Phát, chú trọng hoạt động đào tạo - phát triển nguồn nhân lực, chuẩn bị nhân sự kế thừa, xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, hiệu quả, thân thiện.

Kế hoạch hoạt động các lĩnh vực kinh doanh

Bao bì

Màng bao bì vẫn là lĩnh vực kinh doanh cốt lõi, tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn An Phát Holdings trong năm 2025. Các thị trường chính sẽ tiếp tục là châu Âu, Nhật Bản và Mỹ. Năm 2025, màng bao bì sẽ tập trung vào tăng công suất sản xuất đáp ứng nhu cầu xuất khẩu. Cụ thể, dự án mở rộng nhà máy bao bì sẽ giúp tăng công suất sản xuất thêm 12.000 tấn/năm, tương đương 10% công suất hiện tại.

Công nghiệp hỗ trợ và nhựa xây dựng

Màng nhựa kỹ thuật và nhựa nội thất đóng vai trò quan trọng trong chiến lược phát triển dài hạn, góp phần gia tăng doanh thu và mở rộng thị phần trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ và vật liệu xây dựng. Năm 2025, doanh nghiệp tập trung đẩy mạnh đầu tư và nâng cao năng lực sản xuất thông qua hai dự án trọng điểm: Dự án mở rộng nhà máy sản xuất nhựa kỹ thuật và Dự án mở rộng nhà máy sản xuất sản nhựa. Dự án mở rộng nhà máy nhựa kỹ thuật nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của các ngành công nghiệp ô tô, điện – điện tử và gia dụng, hướng tới mục tiêu đạt doanh thu 2.800 tỷ đồng/năm cho phần mở rộng này. Song song đó, Dự án mở rộng nhà máy sản nhựa sẽ nâng công suất thêm 6,5 triệu m²/năm, củng cố vị thế doanh nghiệp trong phân khúc vật liệu xây dựng cao cấp và đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng tại thị trường quốc tế. Với chiến lược đa dạng hóa sản phẩm, tối ưu hóa chi phí và không ngừng nâng cao chất lượng, màng nhựa kỹ thuật và nhựa nội thất hứa hẹn sẽ trở thành động lực tăng trưởng quan trọng, giúp doanh nghiệp duy trì vị thế dẫn đầu và mở rộng dấu ấn trên thị trường.

Nguyên vật liệu ngành nhựa

Mảng nguyên vật liệu nhựa tiếp tục giữ vai trò cốt lõi trong chiến lược phát triển, đóng góp đáng kể vào doanh thu và lợi nhuận của Tập đoàn. Trong năm 2025, doanh nghiệp tập trung củng cố và mở rộng vị thế là Top 5 nhà xuất khẩu hạt nhựa phụ gia và Top 3 nhà cung cấp thương mại hạt nhựa PE, PP tại Việt Nam. Để đạt được mục tiêu này, doanh nghiệp đẩy mạnh đầu tư vào nghiên cứu và phát triển nhằm tối ưu hóa công thức hạt nhựa, nâng cao chất lượng sản phẩm đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế. Đồng thời, mở rộng mạng lưới phân phối và tìm kiếm thêm các đối tác chiến lược tại các thị trường xuất khẩu trọng điểm như Mỹ, EU và Đông Nam Á. Việc tối ưu hóa chuỗi cung ứng, cải thiện năng lực sản xuất và nâng cao hiệu quả vận hành là những ưu tiên hàng đầu, giúp doanh nghiệp duy trì tính cạnh tranh và gia tăng thị phần. Với định hướng tập trung vào các sản phẩm có biên lợi nhuận cao và tiềm năng tăng trưởng dài hạn, mảng nguyên vật liệu nhựa sẽ tiếp tục là trụ cột vững chắc, thúc đẩy sự phát triển bền vững của Tập đoàn trong những năm tới.

Bất động sản khu công nghiệp

Mảng bất động sản khu công nghiệp tiếp tục là lĩnh vực chiến lược quan trọng, đóng góp vào tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận dài hạn của Tập đoàn. Trong giai đoạn tới, trọng tâm là Dự án KCN Lương Điền Ngọc Liên, với mục tiêu hoàn thiện cơ sở hạ tầng và đưa vào khai thác nhằm thu hút các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Dự án này được định hướng trở thành KCN hiện đại, đồng bộ, đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế về môi trường và tiện ích, tạo sức hút mạnh mẽ đối với các doanh nghiệp trong các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo và công nghệ cao. Bên cạnh việc triển khai KCN Lương Điền Ngọc Liên, Tập đoàn tiếp tục tìm kiếm cơ hội đầu tư vào các KCN mới tại các khu vực có tiềm năng phát triển, đặc biệt là những khu vực có hạ tầng giao thông thuận lợi và chính sách ưu đãi. Đồng thời, mở rộng các dịch vụ hỗ trợ toàn diện như logistics, nhà xưởng xây sẵn, nhằm gia tăng giá trị cho khách hàng và tối ưu hóa hiệu quả khai thác quỹ đất. Với chiến lược đồng bộ và linh hoạt, mảng bất động sản KCN sẽ tiếp tục là động lực quan trọng thúc đẩy sự phát triển bền vững và mở rộng quy mô hoạt động của Tập đoàn trong những năm tới.

Kế hoạch kinh doanh năm 2025

Năm 2025, Tập đoàn APH đặt mục tiêu đạt doanh thu 9.179 tỷ đồng, giảm so với kết quả thực hiện năm 2024. Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ dự kiến đạt 60 tỷ đồng, giảm 52% so với năm 2024. Mức giảm này chủ yếu do Tập đoàn tái cơ cấu danh mục đầu tư, giảm tỷ trọng đầu tư vào nhóm Nhựa thương mại và nguyên liệu nhựa, đồng thời do Tập đoàn đang trong giai đoạn đẩy mạnh đầu tư vào các dự án trọng điểm, với kỳ vọng mang lại đóng góp lợi nhuận lớn từ năm 2026-2027. Các dự án mở rộng bao gồm nhà máy sản xuất bao bì, nhà máy sản xuất sản nhựa, nhà máy nhựa kỹ thuật và KCN Lương Điền Ngọc Liên, đều đang được triển khai đúng tiến độ. Việc đầu tư đồng bộ và quy mô lớn là bước đi chiến lược nhằm củng cố vị thế dẫn đầu các mảng hoạt động cốt lõi, tạo nền tảng tăng trưởng bền vững cho những năm tiếp theo.

Một số chỉ tiêu cơ bản năm 2025 của Tập đoàn

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2025
1	Doanh thu hợp nhất (tỷ đồng)	9.179
2	Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ (tỷ đồng)	60

CHƯƠNG 4: QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

Tập đoàn An Phát Holdings luôn nỗ lực để cải thiện hệ thống quản trị nhằm hoàn thành những mục tiêu kinh doanh, tạo nền móng cho sự phát triển bền vững, phát huy tối đa các giá trị cốt lõi.

Mô hình quản trị Tập đoàn An Phát Holdings

Đại hội đồng Cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Tập đoàn. ĐHĐCĐ quyết định tổ chức và giải thể Tập đoàn, quyết định các định hướng phát triển của Tập đoàn, bổ nhiệm, miễn nhiệm các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát và các quyền khác theo quy định của pháp luật.

Hội đồng Quản trị do ĐHĐCĐ bầu ra và là cơ quan quản trị cao nhất của Tập đoàn, có đầy đủ quyền hạn để thay mặt ĐHĐCĐ quyết định và thực hiện các vấn đề liên quan tới mục tiêu và lợi ích của Tập đoàn, ngoại trừ các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. HĐQT Tập đoàn hiện có 5 thành viên, trong đó có 1 thành viên độc lập.

HĐQT hiện nay chưa thành lập các tiểu ban giúp việc vì cơ cấu tổ chức của Tập đoàn đang được tổ chức theo hướng tích hợp các chức năng kiểm soát, quản trị rủi ro vào chính các phòng ban chức năng của Tập đoàn để có thể linh hoạt giám sát hoặc tham gia trực tiếp ngay vào các hoạt động vận hành của các công ty con hay dự án.

Ngoài các nội dung thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT, các giao dịch của giá trị nhỏ hơn hoặc các nhiệm vụ nằm ngoài thẩm quyền của HĐQT được giao cho Ban Điều hành quyết định.

Ban Kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu ra, hoạt động độc lập với HĐQT và Ban Điều hành.

Ban Điều hành bao gồm Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc do HĐQT quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm.

Ban Điều hành tổ chức thực hiện các kế hoạch, chiến lược mà HĐQT đã đề ra cho Tập đoàn. Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Tập đoàn và là người điều hành cao nhất mọi hoạt động kinh doanh hàng ngày của Tập đoàn.

Các bộ phận chức năng tại Tập đoàn có chức năng tham mưu, hỗ trợ HĐQT và Ban Điều hành để đề xuất các chiến lược, định hướng kinh doanh cho Tập đoàn, cũng như giám sát, hỗ trợ các công ty thành viên tăng cường hoạt động hiệu quả.

Các bộ phận chức năng thực hiện các hoạt động tập trung như: quản trị, nghiên cứu phát triển, chính sách nhân sự và đào tạo, tư vấn pháp luật, quản lý hệ thống công nghệ thông tin, phát triển thương hiệu, marketing, quan hệ công chúng, quan hệ cổ đông, quản lý vốn, thực hiện các giao dịch huy động vốn và mua bán, sáp nhập, đảm bảo huy động với chi phí tối ưu và sử dụng nguồn vốn đầu tư hiệu quả, tối đa hóa giá trị Tập đoàn và lợi ích của cổ đông. Đồng thời các phòng, ban sẽ thực hiện công tác quản trị và tương tác với các công ty con để đảm bảo hoạt động của các công ty con diễn ra hiệu quả nhất.

Mối quan hệ giữa Công ty mẹ và các công ty thành viên

Các công ty con là các đơn vị trực tiếp tham gia vào các hoạt động sản xuất kinh doanh, hiện thực hóa các chủ trương, quyết định, chiến lược của Tập đoàn và các vấn đề thuộc lĩnh vực kinh doanh của mình. Các công ty con thực hiện báo cáo và công bố thông tin theo quy định của pháp luật, cơ chế quản lý nội bộ của Tập đoàn. Đồng thời các Công ty con có trách nhiệm trình

Tập đoàn xem xét quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Tập đoàn với tư cách cổ đông, chủ sở hữu.

Mối quan hệ giữa Tập đoàn và các công ty con, công ty liên kết tuân thủ theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ, Quy chế quản trị, các quy định nội bộ của Tập đoàn và các quy định của pháp luật có liên quan. Các nhiệm vụ, quy trình, dự án cần sự phối hợp của nhiều phòng ban chức năng tại Tập đoàn và các đơn vị thành viên sẽ được phân định trách nhiệm thực hiện, quyết định, báo cáo để nâng cao tinh thần hợp tác, minh bạch và trách nhiệm.

Cơ chế phối hợp hoạt động giữa các đơn vị thành viên và Tập đoàn

Các công ty thành viên phối hợp với nhau nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động dựa trên nguyên tắc bình đẳng, thỏa thuận giữa các đơn vị độc lập về tư cách pháp nhân, vì lợi ích của đơn vị và lợi ích chung của Tập đoàn.

Tập đoàn quy định chính sách, định hướng phối hợp các lĩnh vực hoạt động trong phạm vi toàn Tập đoàn nhằm sử dụng hiệu quả nguồn lực, thế mạnh của các đơn vị thành viên.

Báo cáo của Hội đồng Quản trị

Giới thiệu HĐQT

HĐQT của Tập đoàn hiện tại gồm 5 thành viên, trong đó có 1 Chủ tịch HĐQT, 2 Phó Chủ tịch HĐQT và 1 Thành viên độc lập.

Thông tin chi tiết về các thành viên xem tại Chương 1

TT	Thành viên HĐQT	Chức danh	TV HĐQT	Chức danh TV HĐQT nắm giữ tại tổ chức khác
1	Nguyễn Lê Thăng Long	Chủ tịch HĐQT	Không Điều hành	04 Công ty, cụ thể: <ul style="list-style-type: none"> 11/2019 đến nay: Thành viên HĐQT Ankor Bioplastics Co., Ltd 01/2020 đến nay: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc CTCP Anbio 01/2022 đến nay: Thành viên HĐQT CTCP Sản xuất PBAT An Phát 06/2023 đến nay: Chủ tịch HĐQT CTCP Nhựa An Phát Xanh
2	Nguyễn Thị Tiệp	Phó Chủ tịch thường trực HĐQT	Điều hành	01 Công ty, cụ thể: <ul style="list-style-type: none"> 02/2021 đến nay: Thành viên HĐQT CTCP Nhựa An Phát Xanh
3	Nguyễn Lê Trung	Phó Chủ tịch HĐQT	Không điều hành	Không có
4	Phạm Đỗ Huy Cường	Thành viên HĐQT	Điều hành	04 Công ty, cụ thể: <ul style="list-style-type: none"> 12/2021 đến nay: Chủ tịch HĐQT CTCP Khu công nghiệp kỹ thuật cao An Phát 09/2021 đến nay: Thành viên HĐQT CTCP Khu công nghiệp kỹ thuật cao An Phát 1 08/2023 đến nay: Chủ tịch HĐQT CTCP Liên vận An Tín 06/2023 đến nay: Chủ tịch HĐQT CTCP Nhựa Hà Nội

TT	Thành viên HĐQT	Chức danh	TV HĐQT	Chức danh TV HĐQT nắm giữ tại tổ chức khác
5	Lim Heonyoung	Thành viên HĐQT	Độc lập	Không có

Hoạt động của HĐQT trong năm 2024

Hoạt động giám sát

Thực hiện theo đúng quy định tại Điều lệ, Quy chế Quản trị, các quy định, quy chế nội bộ và pháp luật hiện hành, HĐQT đã có những hoạt động giám sát như sau:

- Tổ chức giám sát việc thực hiện kế hoạch kinh doanh;
- Chuẩn bị nguồn vốn, chỉ đạo triển khai, giám sát các dự án của Tập đoàn;
- Chỉ đạo, chủ trì và tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024;
- Tổ chức chỉ đạo thực hiện đầy đủ chế độ Báo cáo tài chính và công bố thông tin trên thị trường;
- Giám sát thực hiện các Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT đã ban hành;
- Giám sát hoạt động của Ban Điều hành, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và điều lệ hoạt động của Tập đoàn, các quy chế nội bộ, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống quản trị doanh nghiệp.

Kết quả giám sát - Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Điều hành

Năm 2024, HĐQT đánh giá Tập đoàn và Ban Điều hành đã có nhiều nỗ lực để thích ứng với tình hình kinh doanh nhiều biến động, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh được duy trì. Các công tác quản trị nội bộ được thực hiện tốt.

Năm 2024, Tập đoàn ghi nhận kết quả hoạt động với 14.193 tỷ đồng doanh thu và 310 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế, tương ứng hoàn thành 109% kế hoạch doanh thu và 110% kế hoạch lợi nhuận. Những nền tảng được xây dựng trong năm 2024 sẽ là đòn bẩy để Tập đoàn tiếp tục phát huy những thế mạnh, hoàn thành những mục tiêu chiến lược trong năm 2025 và các năm tiếp theo. Cụ thể:

- Ban Điều hành đã triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp với Nghị quyết ĐHĐCĐ, chỉ đạo của HĐQT; tuân thủ chặt chẽ các quy định quản trị và quy định của pháp luật, điều lệ doanh nghiệp.
- Ban Điều hành đã thực hiện tốt công tác giám sát, hỗ trợ các công ty thành viên trong triển khai chiến lược kinh doanh, chỉ đạo kịp thời các biện pháp phòng chống dịch bệnh, đảm bảo an toàn sản xuất cho CBCNV.
- Ban Điều hành đã báo cáo thường xuyên cho HĐQT về tình hình tài chính, tình hình quản lý điều hành sản xuất kinh doanh, tình hình đầu tư các dự án. Với việc trao đổi, cập nhật thông tin nhanh chóng và kịp thời như vậy, HĐQT luôn nắm bắt rõ tình hình hoạt động kinh doanh của Tập đoàn và đưa ra những định hướng, chỉ đạo phù hợp với môi trường kinh doanh nhiều biến động.

Hoạt động hợp và ban hành các Nghị quyết quan trọng

Trong năm 2024, HĐQT đã tổ chức 21 cuộc họp với tỷ lệ tham dự họp 100% của tất cả các thành viên của HĐQT, ban hành 21 nghị quyết và quyết định, thông qua nhiều chủ trương, định hướng phát triển của Tập đoàn An Phát Holdings, trong đó có các nội dung như dưới đây.

Tỷ lệ tham dự họp của các thành viên HĐQT năm 2024

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Ông Phạm Ánh Dương (miễn nhiệm tháng 10/2024)	19/19	100%
2	Ông Nguyễn Lê Trung	21/21	100%
3	Ông Phạm Đỗ Huy Cường	21/21	100%
4	Bà Nguyễn Thị Tien	21/21	100%
5	Ông Nguyễn Lê Thăng Long (miễn nhiệm tháng 5/2024, bổ nhiệm tháng 10/2024)	08/08	100%
6	Ông Lim HeonYoung	21/21	100%
7	Ông Nirav Sudhir Patel (miễn nhiệm tháng 5/2024)	08/08	100%

Các nghị quyết, quyết định của HĐQT năm 2024

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	150102/2024/NQ - HĐQT	15/01/2024	Thông qua giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2024	100%
2	250301/2024/NQ - HĐQT	25/03/2024	Thông qua giao dịch giữa Công ty với bên liên quan – Công ty Cổ phần Khu Công nghiệp kỹ thuật cao An Phát 1	100%
3	270302/2024/NQ - HĐQT	27/03/2024	Thông qua việc triệu tập họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024	100%
4	010401/2024/NQ - HĐQT	01/04/2024	Thông qua việc bán cổ phiếu CTCP Nhựa Hà Nội	100%
5	250402/2024/NQ - HĐQT	25/04/2024	Thông qua thời gian, địa điểm và tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024	100%
6	170501/2024/NQ - HĐQT	17/05/2024	Thông qua việc điều chỉnh, bổ sung tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024	100%
7	290505/2024/NQ - HĐQT	29/05/2024	Thông qua việc bổ nhiệm Phó Chủ tịch HĐQT	100%
8	050601/2024/NQ - HĐQT	05/06/2024	Thông qua việc bảo lãnh cho Công ty Cổ phần Nhựa An Phát Xanh vay vốn tại Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam	100%
9	130601/2024/NQ - HĐQT	13/06/2024	Thông qua phương án mua lại toàn bộ trái phiếu APHH2325001 trước hạn	100%
10	250601/2024/NQ - HĐQT	25/06/2024	Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán BCTC năm 2024	100%

11	150801/2024/NQ - HĐQT	15/08/2024	Thông qua việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024	100%
12	290801/2024/NQ - HĐQT	29/08/2024	Sửa chi tiết một số ngành nghề kinh doanh của Công ty	100%
13	050901/2024/NQ - HĐQT	05/09/2024	Điều chỉnh kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024	100%
14	060901/2024/NQ - HĐQT	06/09/2024	Tiếp nhận đơn xin từ nhiệm thành viên HĐQT của Ông Phạm Ánh Dương	100%
15	100901/2024/NQ - HĐQT	10/09/2024	Thông qua việc bán cổ phiếu Công ty Cổ phần Nhựa Hà Nội	100%
16	100901/2024/NQ - HĐQT	10/09/2024	Thông qua giao dịch giữa Công ty với bên liên quan – Công ty Cổ phần Khu Công nghiệp kỹ thuật cao An Phát 1	100%
17	170901/2024/NQ - HĐQT	17/09/2024	Thông qua thời gian, địa điểm và tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024	100%
18	250901/2024/NQ - HĐQT	25/09/2024	Thông qua việc miễn nhiệm vị trí Phó Tổng Giám đốc của Công ty đối với Ông Nguyễn Lê Thăng Long	100%
19	270901/2024/NQ - HĐQT	27/09/2024	Thông qua đề cử ứng viên Hội đồng quản trị bầu bổ sung và tài liệu họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2024 bổ sung	100%
20	091005/2024/NQ - HĐQT	09/10/2024	Bổ nhiệm Chủ tịch HĐQT Công ty	100%
21	1010/2024/NQ - HĐQT	10/10/2024	Bảo lãnh cho Công ty Cổ phần Nhựa Hà Nội vay vốn tại Ngân hàng TNHH Thương mại Taipei Fubon	100%

Đào tạo về quản trị Công ty

Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc, các cán bộ quản lý khác và Người phụ trách quản trị công ty đã tham gia các khóa học, các buổi tập huấn theo quy định về quản trị công ty. Ngoài ra, HĐQT còn sắp xếp và cử đại diện tham dự các khóa đào tạo, tập huấn do Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh tổ chức nhằm nâng cao tính tuân thủ của Công ty đối với các quy định do Nhà nước ban hành.

Định hướng quản trị năm 2025

Bên cạnh việc tiếp tục hoàn thiện bộ máy quản trị doanh nghiệp, phát huy các nguyên tắc quản trị tiên tiến bao gồm: Công bằng, Trách nhiệm, Trách nhiệm giải trình, Minh bạch, Tập đoàn An Phát Holdings hướng đến phát triển và bồi đắp văn hóa doanh nghiệp với phương châm **“Con người là tài sản lớn nhất của doanh nghiệp. Mọi sự thành bại, mọi hoạt động đều quy tụ lại ở yếu tố con người.”** Toàn bộ đội ngũ nhân sự của Tập đoàn được xây dựng để mang bộ Gen Người An Phát. Cán bộ lãnh đạo được bồi đắp để tuân thủ theo bộ nguyên tắc ứng xử **9G**: coi các nhân viên dưới quyền như thành viên trong **Gia đình**, luôn **Giữ tín** với cấp

dưới, cấp trên và đối tác, khách hàng, phải **Gương mẫu** trong lối sống, công việc; biết **Gánh vác** các công việc, trách nhiệm chung; luôn **Gần gũi** với nhân viên; biết **Gọi mở** để khơi nguồn sáng tạo của nhân viên, **Giúp đỡ** kịp thời, san sẻ khó khăn, bao dung với nhân viên, thường xuyên **Giáo dục**, đào tạo, nâng cao trình độ của nhân viên; đồng thời cũng phải **Giám sát** công việc của cấp dưới qua đánh giá hiệu quả công việc một cách công bằng và có hệ thống. Ngoài ra Tập đoàn chú trọng việc xây dựng đội ngũ lãnh đạo kế cận để sẵn sàng đảm đương các nhiệm vụ quan trọng trong tương lai. Nhiều chương trình đào tạo cán bộ nguồn được triển khai để nâng cao năng lực và bồi đắp gắn bó lâu dài với Tập đoàn.

Trong năm 2025, dưới các yêu cầu cao hơn của pháp luật, thị trường, HĐQT tập trung vào các định hướng quản trị sau:

- Tập đoàn xác định mô hình hoạt động, quản trị là mô hình Tập đoàn, trong đó sẽ phát triển mở rộng lĩnh vực kinh doanh cốt lõi là sản xuất các nguyên liệu, sản phẩm nhựa bao gồm nhựa bao bì, nhựa kỹ thuật, nhựa xây dựng và hạt nhựa phụ gia. Nhựa sinh học thân thiện với môi trường vẫn là mũi nhọn trong định hướng phát triển trong trung và dài hạn của Tập đoàn.
- Đề cao tính hiệu quả trong quản trị, tiếp tục hoàn thiện bộ máy quản trị dựa trên bốn cột trụ: công bằng, trách nhiệm, trách nhiệm giải trình, minh bạch.
- Tập trung phát triển đội ngũ cán bộ nguồn, ưu tiên đào tạo và thăng tiến nội bộ.

Báo cáo của Ban Kiểm soát

Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát của Tập đoàn gồm 03 thành viên, do ĐHĐCĐ bầu ra, hoạt động độc lập với HĐQT và Ban Điều hành. Hiện tất cả các thành viên Ban Kiểm soát đều là thành viên độc lập, không kiêm nhiệm chức danh điều hành nào tại Tập đoàn để đảm bảo tính độc lập và khách quan trong hoạt động kiểm tra, giám sát và kiến nghị trong lĩnh vực quản trị rủi ro, nâng cao năng lực quản trị, tuân thủ theo các chuẩn mực kế toán tại Tập đoàn. Các thành viên BKS đều là những người có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán.

STT	Thành viên	Chức vụ	Ngày bắt đầu là Thành viên BKS
1	Bà Phạm Thị Nguyệt	Trưởng Ban	29/05/2024
2	Bà Nguyễn Thị Thúy Nga	Thành viên	28/11/2019
3	Bà Phạm Thị Hoa	Thành viên	28/11/2019

Chi tiết sơ yếu lý lịch của các thành viên Ban Kiểm soát vui lòng xem tại Chương 1.

Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024

Năm 2024 Ban Kiểm soát tăng cường vai trò trong hoạt động kiểm tra, kiểm soát, phối hợp với HĐQT và Ban Điều hành bám sát quá trình triển khai và đánh giá kết quả thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT. Trong phạm vi chức năng nhiệm vụ được quy định, Ban Kiểm soát cũng tham gia giám sát công tác kiểm toán, kiểm soát nội bộ tại Tập đoàn cũng như ở các đơn vị thành viên, đảm bảo các hoạt động vận hành, sản xuất kinh doanh, tuân thủ theo các quy định của pháp luật và quy chế quản trị của Tập đoàn, góp phần hạn chế rủi ro trong các lĩnh vực hoạt động.

Trong năm 2024, Ban Kiểm soát đã triển khai các nhiệm vụ chính sau:

- Giám sát thực hiện các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT năm 2024;
- Giám sát và đưa ra ý kiến đánh giá về việc thực hiện các mục tiêu về sản xuất kinh doanh nhằm hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2024 của Tập đoàn;
- Thẩm tra Báo cáo tài chính năm để đánh giá tính trung thực và hợp lý của số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán hiện hành của Việt Nam;
- Soát xét, thẩm định các giao dịch trọng yếu của Tập đoàn và các đơn vị thành viên với các bên liên quan.
- Kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Tập đoàn và các công ty thành viên đã niêm yết theo quy định của pháp luật;

Trong năm 2024, Ban Kiểm soát đã tổ chức 04 cuộc họp để triển khai các nhiệm vụ.

Nội dung chính và kết quả các cuộc họp của BKS trong năm

Phiên họp	Thành phần tham dự	Nội dung chính	Kết quả
16/04/2024	3/3	Thẩm định báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh, Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023; Thông qua báo cáo hoạt động của BKS năm 2023 trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024;	Các số liệu kế toán đảm bảo đầy đủ, khách quan, trung thực và chính xác với thực tế; Thông nhất nội dung Báo cáo hoạt động BKS năm 2023;
18/06/2024	3/3	Đánh giá, xem xét tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ và HĐQT trong quý 2; Kiểm tra các quy trình thực hiện và tuân thủ các quy định liên quan tới công bố thông tin.	Các phòng, ban chức năng và các đơn vị thành viên thực hiện nghiêm túc và triển khai các nghị quyết của HĐQT ban hành.
16/09/2024	3/3	Đánh giá kết quả thực hiện các nghị quyết HĐQT; Đánh giá hoạt động giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, trung thực, mức độ cẩn trọng trong công tác kế toán thống kê, lập báo cáo tài chính.	Các phòng, ban chức năng và các đơn vị thành viên thực hiện nghiêm túc và triển khai các nghị quyết của HĐQT ban hành; Công tác kế toán được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định của pháp luật và chế độ kế toán hiện hành, đảm bảo tính khách quan, trung thực, đúng với thực tế hoạt động kinh doanh của công ty.
24/12/2024	3/3	Rà soát các nghị quyết HĐQT ban hành trong nửa cuối năm 2024 và đánh giá kết quả thực hiện ; Đánh giá việc thực thi các quy định của pháp luật về thuế, chính sách tiền lương, tiền thưởng, BHYT, BHXH, cổ tức;...	Các bộ phận liên quan đã thực hiện nghiêm túc các nghị quyết của HĐQT, không để xảy ra sai sót; Việc thực thi các quy định của pháp luật về thuế, chính sách tiền lương, tiền thưởng, BHYT, BHXH cho người lao động và chi trả cổ tức cho cổ đông đều được thực thi đầy đủ, kịp thời, và nghiêm chỉnh.

Kết quả giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2024

- Thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh: năm 2024, Tập đoàn hoàn thành 109% chỉ tiêu về doanh thu và 110% chỉ tiêu lợi nhuận;
- Phối hợp với HĐQT chọn EY là đơn vị kiểm toán độc lập báo cáo tài chính của Tập đoàn và các công ty con;
- Nhận thù lao theo nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên;
- Triển khai phương án mua lại cổ phiếu ưu đãi cổ tức, hoàn lại và có thể chuyển đổi thành cổ phiếu phổ thông.

Kết quả giám sát HĐQT và BDH

- HĐQT đã giám sát chặt chẽ các hoạt động của BDH trong hoạt động sản xuất kinh doanh, giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ.
- Năm 2024, HĐQT đã tiến hành 21 phiên họp, đã thông qua và ban hành 21 nghị quyết và quyết định thuộc thẩm quyền HĐQT. Các phiên họp của HĐQT có số thành viên tham dự đảm bảo theo đúng quy định. Số phiên họp của HĐQT đảm bảo theo đúng quy định tại điều lệ Công ty.
- Ban hành kịp thời các Nghị quyết sau khi có kết quả kiểm phiếu dưới hình thức lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản các thành viên thông qua tờ trình. Các nghị quyết của HĐQT được ban hành đúng chức năng, quyền hạn của HĐQT và phù hợp với chủ trương, Nghị quyết của ĐHĐCĐ và hoàn toàn tuân thủ các quy định của pháp luật. Trong công tác phối hợp với BKS: HĐQT tạo điều kiện thuận lợi để BKS hoàn thành nhiệm vụ. Các Tờ trình, Nghị quyết, biên bản kiểm phiếu biểu quyết của HĐQT đều được gửi tới BKS để tạo thuận lợi cho công tác của BKS.
- Các vấn đề quan trọng đều được HĐQT lấy ý kiến bằng văn bản; việc bầu thành viên trong HĐQT đều được HĐQT xin ý kiến của ĐHĐCĐ theo đúng quy định.
- Dưới sự chỉ đạo sát sao, kịp thời của HĐQT, trong năm 2024 BDH đã chủ động trong việc hoàn thành các chức năng, nhiệm vụ được giao, chỉ đạo thường xuyên để đưa ra các giải pháp kinh doanh, kế hoạch ứng biến kịp thời với diễn biến của môi trường kinh doanh, khắc phục khó khăn, quyết tâm hoàn thành kế hoạch kinh doanh đã được ĐHĐCĐ thông qua và các nghị quyết, quyết định của HĐQT. BDH đã hoàn thành tốt vai trò điều hành hoạt động kinh doanh của Tập đoàn theo đúng các định hướng, chỉ đạo của HĐQT.

Kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin theo quy định của pháp luật:

Công tác Công bố thông tin của Tập đoàn thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành, không có sai phạm nào báo cáo.

Kết quả thẩm định báo cáo tài chính và kết quả kinh doanh

• Công tác lập và kiểm toán báo cáo tài chính:

Các BCTC riêng và BCTC hợp nhất quý, năm và bán niên năm 2024 đã được lập trên cơ sở lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán, thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và tuân thủ các quy định, các Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán Việt Nam. BCTC riêng và BCTC hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam và không có ý kiến ngoại trừ của kiểm toán.

Các BCTC riêng và BCTC hợp nhất năm 2024 đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính riêng và hợp nhất của Công ty tại ngày 31/12/2024, kết quả hoạt động kinh doanh riêng, hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng, hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

• Kết quả kinh doanh:

Ban Kiểm soát thống nhất về các số liệu đã được thể hiện trong báo cáo riêng và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

Đánh giá hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2024

Ưu điểm:

- Các thành viên Ban Kiểm soát làm việc trên tinh thần độc lập, khách quan, và tuân thủ các quy định pháp luật trong công tác giám sát các hoạt động của Tập đoàn.
- Ban Kiểm soát đã phối hợp tốt với HĐQT và BDH, các phòng ban chức năng để hoàn thành chức năng, nhiệm vụ của Ban, thực hiện kiểm tra, giám sát quá trình hoạt động của công ty, phát hiện các rủi ro tiềm tàng, đề xuất các giải pháp khắc phục, đảm bảo hoạt động của Tập đoàn an toàn, hiệu quả và tuân thủ pháp luật.

Tồn tại:

Do quy mô Tập đoàn lớn, số lượng thành viên Ban Kiểm soát còn ít nên phạm vi soát xét, giám sát còn hạn chế, cần được tăng cường, đẩy mạnh hơn nữa.

Đề xuất của BKS cho năm 2025

Nhằm phát huy hơn nữa vai trò trong việc giám sát, kiểm tra tính tuân thủ, minh bạch trong hoạt động của Tập đoàn, BKS sẽ đẩy mạnh hơn nữa các hoạt động kiểm tra giám sát nội bộ, cụ thể:

- Tăng cường kiểm tra, giám sát tuân thủ các quy định, quy trình, quy chế trong quản lý điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn;
- Định kỳ kiểm tra việc hạch toán, lập báo cáo tài chính quý, năm của Tập đoàn;
- Tiếp tục nghiên cứu, tư vấn và đề xuất với HĐQT, BDH các giải pháp để hoàn thiện hệ thống quản trị và quản trị rủi ro của Tập đoàn theo các thông lệ quốc tế, nhằm tăng cường minh bạch, hạn chế rủi ro trong vận hành.

Thông tin cổ phiếu và cơ cấu cổ đông

Thông tin cổ phiếu

Tại ngày 31/12/2024, các thông tin về cổ phiếu APH của Tập đoàn An Phát Holdings như sau:

- Mã chứng khoán: APH
- Sàn giao dịch: Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh
- Ngày giao dịch đầu tiên: 28/7/2020
- Mệnh giá: 10.000 đồng
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: **243.884.268** cổ phiếu, trong đó:
Số lượng cổ phiếu phổ thông niêm yết: **243.884.268** cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu phổ thông chưa niêm yết: **0** cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ: **0** cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu chuyển nhượng tự do: **243.884.268** cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng: **0** cổ phiếu
- Giá trị vốn hóa thị trường (tại ngày 31/12/2024): **1.707** tỷ đồng

Thông kê giao dịch năm 2024:

- Tổng số phiên giao dịch: 234 phiên.
- Tổng khối lượng khớp lệnh: 349.802.300 cổ phiếu
- Tổng giá trị khớp lệnh: 3.044.324 triệu đồng

Thống kê theo giá cổ phiếu	Ngày	Giá (VND/CP)	Thống kê theo khối lượng cổ phiếu	Ngày	Khối lượng (CP)
Đóng cửa	31/12/2024	7.000	Đóng cửa	31/12/2024	790.400
Cao nhất	06/06/2024	10.900	Cao nhất	28/05/2024	10.624.400
Thấp nhất	12/09/2024	6.050	Thấp nhất	18/01/2024	186.100
			Giao dịch trung bình mỗi ngày		1.494.882

Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Quá trình tăng vốn điều lệ của Tập đoàn từ khi thành lập như sau:

Thời điểm tăng vốn	Giá trị vốn tăng thêm (nghìn đồng)	Vốn điều lệ (thực góp) sau tăng (nghìn đồng)	Hình thức tăng vốn	Cơ quan chấp thuận phát hành tăng vốn	Mục đích sử dụng vốn
Tháng 03/2017	15.000.000	15.000.000	Các cổ đông sáng lập góp vốn bằng tiền thành lập Công ty Cổ phần Tập đoàn An Phát Holdings.	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương	Góp vốn thành lập Công ty
Tháng 06/2017	535.000.000	550.000.000	Chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu. Các cổ đông góp vốn bằng tiền. (*)	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương	Mua cổ phiếu AAA, VBC và cho AAA vay
Tháng 08/2017	550.000.000	1.100.000.000	Chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu. Các cổ đông góp vốn bằng tiền.	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương	Mua chứng quyền AAA, mua cổ phiếu AAA, CTCP Sản xuất Tổng hợp An Thành, CTCP Liên Vận An Tín, mua cổ phần CTCP Nhựa Bao Bì Vinh (VBC) và đầu tư tài chính ngắn hạn.
Tháng 02/2018	141.148.800	1.241.148.800	Phát hành riêng lẻ cho đối tác chiến lược. Các cổ đông góp vốn bằng tiền.	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương	Đầu tư vào các công ty con như AAA, CTCP Nhựa Bao Bì An Vinh
Tháng 10/2018	41.794.680	1.282.943.480	Phát hành riêng lẻ cho đối tác chiến lược. Các cổ đông góp vốn bằng tiền.	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương	Đầu tư vào công ty con AAA
Tháng 01/2019	84.675.510	1.367.618.990	Phát hành riêng lẻ cho nhà đầu tư	Sở Kế hoạch và	Hoán đổi khoản vay. Những khoản vay trước

Thời điểm tăng vốn	Giá trị vốn tăng thêm (nghìn đồng)	Vốn điều lệ (thực góp) sau tăng (nghìn đồng)	Hình thức tăng vốn	Cơ quan chấp thuận phát hành tăng vốn	Mục đích sử dụng vốn
			cần trừ công nợ.	Đầu tư tỉnh Hải Dương	đó được sử dụng vào việc đầu tư cổ phiếu AAA và bổ sung vốn lưu động.
Tháng 07/2019	24.154.400	1.391.773.390	Phát hành riêng lẻ cho nhà đầu tư. Các cổ đông góp vốn bằng tiền.	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương	Bổ sung vốn kinh doanh.
Tháng 09/2019	32.000.000	1.423.773.390	Phát hành riêng lẻ cho nhà đầu tư. Các cổ đông góp vốn bằng tiền.	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương	Bổ sung vốn kinh doanh; tái cấu trúc các khoản nợ.
Tháng 07/2020	43.000.000	1.466.773.390	Chào bán ra công chúng, bán đấu giá công khai qua Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh	Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước	Toàn bộ số vốn thu được, bao gồm cả phần thặng dư vốn, được Công ty sử dụng để đầu tư xây dựng Nhà máy sản xuất nguyên vật liệu sinh học tự hủy (Dự án PBAT); bổ sung vốn lưu động và mua cổ phiếu AAA tăng tỷ lệ sở hữu
Tháng 4/2021	557.449.830	2.024.223.220	Chào bán cho cổ đông hiện hữu. Các cổ đông góp vốn bằng tiền	Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước	Mua cổ phiếu AAA (bao gồm mua trên sàn hoặc/và mua cổ phiếu phát hành thêm) để tăng tỷ lệ sở hữu
Tháng 2/2022	487.768.260	2.511.991.480	Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu	Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước	Do phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu nên không phát sinh vốn góp tăng thêm.
Tháng 3/2023	(73.148.800)	2.438.842.680	Mua lại cổ phiếu ưu đãi	Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước	Mua lại cổ phiếu để hoàn lại phần vốn góp của cổ phần ưu đãi cổ tức, hoàn lại và có thể chuyển đổi thành cổ phần phổ thông theo yêu cầu của Người sở

Thời điểm tăng vốn	Giá trị vốn tăng thêm (nghìn đồng)	Vốn điều lệ (thực góp) sau tăng (nghìn đồng)	Hình thức tăng vốn	Cơ quan chấp thuận phát hành tăng vốn	Mục đích sử dụng vốn
					hữu cổ phần ưu đãi

Trong năm 2024 Công ty không có giao dịch cổ phiếu quỹ. Hiện tại, số lượng cổ phiếu quỹ Công ty: 0 cổ phiếu.

Cơ cấu cổ đông

(Theo danh sách cổ đông chốt ngày 26/02/2025)

Danh mục	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ trên vốn điều lệ (%)
I. Cổ đông trong nước	175.251.749	71,86%
1. Cổ đông tổ chức	32.636.849	13,38%
2. Cổ đông cá nhân	142.614.900	58,48%
II. Cổ đông nước ngoài	68.632.519	28,14%
1. Cổ đông tổ chức	67.689.211	27,75%
2. Cổ đông cá nhân	943.308	0,39%
III. Cổ phiếu quỹ	-	-
Tổng cộng	243.884.268	100%

Cơ cấu sở hữu theo loại cổ đông

Danh mục	Cổ đông trong nước		Cổ đông nước ngoài		Tổng	
	Số lượng CP	Tỷ lệ	Số lượng CP	Tỷ lệ	Số lượng CP	Tỷ lệ
Sở hữu từ 5% trở lên	0	0	67.102.750	27,51%	67,102,750	27,51%
Sở hữu dưới 5%	175.251.749	71,86%	1.529.769	0,63%	176.781.518	72,49%
Tổng	175.251.749	71,86%	68.632.519	28,14%	243.884.268	100%

Cổ đông	Cổ đông trong nước		Cổ đông nước ngoài		Tổng	
	Số lượng CP	Tỷ lệ	Số lượng CP	Tỷ lệ	Số lượng CP	Tỷ lệ
Nhà nước	-	-	-	-	-	-
Nội bộ	6.813.875	2,79%	-	-	6.813.875	2,79%
Khác	168.437.874	69,06%	68.632.519	28,14%	237.070.393	97,21%
Tổng	175.251.749	71,86%	68.632.519	28,14%	243.884.268	100%

Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa: 100%

Sở hữu của cổ đông nội bộ

(Theo danh sách cổ đông chốt ngày 26/02/2025)

STT	Họ tên	Chức vụ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu %
1	Nguyễn Lê Thăng Long	Chủ tịch HĐQT	750	0,0003%
2	Nguyễn Lê Trung	Phó Chủ tịch HĐQT	5.562.500	2,28%
3	Nguyễn Thị Tien	Phó Chủ tịch thường trực HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc thường trực	125.000	0,05%
4	Phạm Đỗ Huy Cường	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	1.125.000	0,46%
5	Lim Heon Young	Thành viên HĐQT độc lập	-	-
6	Hòa Thị Thu Hà	Phó Tổng Giám đốc phụ trách tài chính	625	0,0003%
7	Trần Thị Thoán	Phó Tổng Giám đốc phụ trách sản xuất	-	-
8	Phạm Văn Tuấn	Phó Tổng Giám đốc	-	-
9	Hồ Thị Hòe	Kế toán trưởng	-	-
10	Phạm Thị Nguyệt	Trưởng Ban kiểm soát; Người được ủy quyền CBTT, người phụ trách quản trị Công ty	-	-
11	Phạm Thị Hoa	Thành viên Ban kiểm soát	-	-
12	Nguyễn Thị Thúy Nga	Thành viên Ban kiểm soát	-	-
Tổng cộng			6.813.875	2,79%

Các giao dịch, thù lao, tiền thưởng và các khoản lợi ích

Giao dịch của cổ đông nội bộ liên quan đến cổ phiếu của công ty niêm yết

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ/cổ đông lớn	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng,)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Phạm Đỗ Huy Cường	Thành viên HĐQT; Tổng Giám đốc	1.875.000	0,77%	1.125.000	0,46%	Bán cổ phiếu trên sàn theo phương thức khớp lệnh
2	Nguyễn Thị Tien	Phó Chủ tịch thường trực HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc thường trực	875.000	0,36%	125.000	0,05%	Bán cổ phiếu trên sàn theo phương thức khớp lệnh
3	Hòa Thị Thu Hà	Phó Tổng Giám đốc phụ trách tài chính kế toán	500.625	0,21%	625	0,0003%	Bán cổ phiếu trên sàn theo phương thức khớp lệnh
4	Phạm Ánh Dương	Chủ tịch HĐQT (hiện đã miễn nhiệm)	11.875.000	4,87%	3,687,900	1,51%	Bán cổ phiếu trên sàn theo phương thức khớp lệnh

Giao dịch với các bên liên quan

(Xem tại mục báo cáo tài chính)

Lương, thưởng, thù lao và các lợi ích của HĐQT, BKS, BDH

Nguyên tắc chi trả thù lao của HĐQT, BKS và BDH

Việc chi trả thù lao hàng tháng cho các thành viên HĐQT, BKS, BDH tuân thủ theo định mức quy định tại Điều lệ Công ty về chế độ thù lao, tiền thưởng và các chi phí hoạt động, đồng thời

được ĐHĐCĐ thông qua tại mỗi kỳ ĐHĐCĐ thường niên và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan.

Lương, thưởng, thù lao và các lợi ích chi trả cho HĐQT, BKS và BDH năm 2024

Tổng mức thù lao của thành viên HĐQT và thành viên BKS được ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Tập đoàn phê duyệt như sau:

Mức thù lao	Mức ĐHĐCĐ phê duyệt năm 2024 (đồng/người/tháng)
Hội đồng quản trị	
Chủ tịch	15.000.000
Thành viên	10.000.000
Ban kiểm soát	
Trưởng BKS	5.000.000
Thành viên	3.000.000

Trong năm Tập đoàn đã thực hiện chi trả thù lao theo mức được ĐHĐCĐ thường niên 2024 phê duyệt.

Năm 2024 thu nhập (bao gồm lương, thưởng, thù lao) của các thành viên HĐQT, BDH như sau:

<i>Tên</i>	<i>Chức vụ</i>	<i>Thu nhập</i>	
		<i>Năm nay</i>	<i>Năm trước</i>
Ông Nguyễn Lê Thăng Long	Chủ tịch HĐQT (bổ nhiệm ngày 9 tháng 10 năm 2024)	95.000.000	120.000.000
Ông Phạm Ánh Dương	Chủ tịch HĐQT (miễn nhiệm ngày 9 tháng 10 năm 2024)	135.000.000	180.000.000
Ông Nguyễn Lê Trung	Phó Chủ tịch HĐQT	120.000.000	120.000.000
Ông Phạm Đỗ Huy Cường	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	3.444.702.085	2.752.629.666
Bà Nguyễn Thị Tien	Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc thường trực	3.358.831.250	2.753.283.000
Ông Nirav Sudhir Patel	Thành viên HĐQT (miễn nhiệm ngày 29 tháng 5 năm 2024)	50.000.000	120.000.000
Ông Lim Heon Young	Thành viên HĐQT	120.000.000	120.000.000
TỔNG CỘNG		<u>7.323.533.335</u>	<u>6.165.912.666</u>
		<i>Năm nay</i>	<i>Năm trước</i>
Thù lao của Ban kiểm soát		132.000.000	132.000.000
		132.000.000	132.000.000

Các chế độ đãi ngộ khác đối với thành viên HĐQT, BKS và BDH

Ngoài các khoản tiền lương và thù lao, các thành viên HĐQT; BKS, BDH còn được hưởng các chế độ đãi ngộ khác như:

- Kiểm tra sức khỏe định kỳ: Thành viên HĐQT, BKS; BDH và người thân được kiểm tra sức khỏe định kỳ mỗi năm hai lần theo gói khám sức khỏe đặc biệt tại phòng khám đa khoa VIP 12. Chi phí khám sức khỏe do Công ty thanh toán theo chi phí phát sinh thực tế.
- Bảo hiểm sức khỏe: Ngoài các chế độ bảo hiểm được hưởng theo đúng quy định của pháp luật, các thành viên HĐQT, BKS và BDH được hưởng gói Bảo hiểm sức khỏe cho bản thân và người thân do Tập đoàn chi trả.
- Phụ cấp điện thoại di động: mỗi thành viên HĐQT; BKS; BDH được Tập đoàn thanh toán cước điện thoại di động theo chi phí phát sinh thực tế do có thể sử dụng điện thoại cá nhân để phục vụ cho công việc.
- Chế độ đi công tác: thành viên HĐQT; BKS và BDH đi công tác đường hàng không được sử dụng hãng hàng không Vietnam Airlines. Thành viên HĐQT; BKS và BDH được thanh toán công tác phí theo chi phí phát sinh thực tế phù hợp với công việc.

Quan hệ nhà đầu tư

Chính sách quan hệ nhà đầu tư

Bảo vệ quyền và lợi ích của cổ đông là một trong mục tiêu cốt lõi trong quản trị doanh nghiệp. Với phương châm đó, nghĩa vụ và trách nhiệm đối với cổ đông là ưu tiên hàng đầu trong công tác Quan hệ nhà đầu tư (IR) của Tập đoàn. Dù mới chính thức được niêm yết từ cuối tháng 7/2020, Tập đoàn đã nỗ lực hoàn thiện các hoạt động quan hệ cổ đông, hướng tới việc bảo vệ và thực hiện đầy đủ quyền cổ đông theo các quy định của pháp luật, điều lệ và quy chế quản trị của Tập đoàn, đảm bảo tính minh bạch và bình đẳng trong đối xử với cổ đông. Bên cạnh đó, hoạt động IR của Tập đoàn hướng đến mục tiêu cung cấp thông tin giúp thị trường có cái nhìn công bằng, chính xác về tình hình tài chính hiện tại và triển vọng kinh doanh của Tập đoàn, từ đó phản ánh đúng giá trị doanh nghiệp.

Mục tiêu các hoạt động quan hệ nhà đầu tư

- ***Đảm bảo độ tin cậy của số liệu tài chính cung cấp:*** Tập đoàn duy trì thực hiện soát xét các báo cáo tài chính bán niên và thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm. Năm 2024, báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm của Tập đoàn và các công ty thành viên được soát xét và kiểm toán bởi CT TNHH Ernst & Young Việt Nam. Các báo cáo tài chính tuân thủ theo tiêu chuẩn kế toán Việt Nam (VAS), không có ý kiến ngoại trừ của kiểm toán.
- ***Chủ động, minh bạch và bình đẳng trong công bố thông tin:*** APH đảm bảo tính trung thực, minh bạch và thống nhất trong việc cung cấp thông tin cho cổ đông, nhà đầu tư và các bên liên quan, bảo đảm tất cả các cổ đông được đối xử bình đẳng, bất kể là cổ đông cá nhân hay tổ chức, trong nước hay nước ngoài. Chính sách bảo vệ quyền lợi cổ đông và đảm bảo sự bình đẳng giữa cổ đông lớn và cổ đông thiểu số được thể hiện bằng việc các cổ đông được cung cấp thông tin như nhau, bao gồm các thông tin về các đợt phát hành, thông tin mời họp ĐHĐCĐ thường niên và bất thường.

- Các thông tin về hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty được cập nhật kịp thời và chính xác thông qua website www.anphatholdings.vn, mục Quan hệ Nhà đầu tư. Trong năm 2024, APH tuân thủ các quy định về công bố thông tin theo quy định, không có sai phạm nào bị báo cáo. Ngoài ra, Tập đoàn chủ động cập nhật các thông tin được đánh giá là trọng yếu đối với lợi ích của nhà đầu tư như chiến lược, dự án mới, sản phẩm mới, các bước tiến trong hoạt động sản xuất kinh doanh, hợp tác, nghiên cứu phát triển. Ngoài nội dung về các hoạt động của Tập đoàn, các kênh thông tin còn hướng đến nâng cao nhận thức của nhà đầu tư, khách hàng, đối tác về vấn đề môi trường, xây dựng thói quen tiêu dùng xanh, lối sống xanh.
- ***Đa dạng hóa các kênh thông tin và tương tác với nhà đầu tư:*** Thông tin là nền tảng của mọi quyết định, vì vậy việc cung cấp đầy đủ và kịp thời các thông tin trọng yếu sẽ giúp các nhà đầu tư và cổ đông đưa ra những quyết định đúng đắn. Năm 2024, Tập đoàn thực hiện công bố thông tin trên nhiều kênh thông tin và hình thức như website, báo chí, cổng thông tin của HOSE, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Bản tin Nhà đầu tư hàng quý, báo cáo thường niên, họp ĐHĐCĐ và các buổi họp trực tuyến với nhà đầu tư.

Quản trị rủi ro

Quản trị rủi ro là công cụ quan trọng để đảm bảo quản trị hiệu quả và sự phát triển bền vững của Tập đoàn. Tại An Phát, đạo đức nghề nghiệp và văn hóa tuân thủ được xác định là nền tảng cốt lõi của quản trị rủi ro.

Quy trình quản trị rủi ro



Nhận diện rủi ro

Xác định các rủi ro có thể ảnh hưởng đến mục tiêu kinh doanh của Tập đoàn, nguồn phát sinh và khả năng ảnh hưởng của các rủi ro. Tập đoàn rà soát rủi ro trong tất cả các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh, lập và cập nhật danh mục và nhóm rủi ro, nhận diện các yếu tố rủi ro.

Phân tích rủi ro

Đánh giá nguồn phát sinh của rủi ro, mức độ có thể tác động và khả năng xảy ra rủi ro.

Đánh giá rủi ro

Xếp hạng và đánh giá thứ tự của rủi ro dựa trên các phương diện, cả định lượng và định tính.

Xử lý rủi ro

Xây dựng phương án xử lý, đánh giá, lựa chọn, và triển khai giải pháp phù hợp để ứng phó. Tập đoàn quan điểm sẽ chấp nhận những rủi ro hợp lý, được tính toán kỹ lưỡng để nắm bắt cơ hội, đồng thời giảm thiểu tác động tiêu cực mà rủi ro gây ra.

Giám sát rủi ro

Tập đoàn duy trì liên tục soát xét và đánh giá lại, đảm bảo tính phù hợp và hiệu quả của hệ thống QTRR.

Đào tạo và tham vấn

Tập đoàn duy trì các hoạt động đào tạo, truyền thông để nâng cao nhận thức, hiểu biết của CBCNV về các rủi ro tiềm tàng, công cụ xử lý. Đồng thời Tập đoàn tham vấn ý kiến của các bên liên quan, đảm bảo các bên liên quan nhận thức đầy đủ về vai trò và trách nhiệm của QTRR.

Quản trị các nhóm rủi ro chính năm 2024

Trong năm 2024, Tập đoàn đã phân tích, đánh giá và thực hiện quản lý các nhóm rủi ro chính trong hoạt động sản xuất kinh doanh như sau:

Rủi ro về kinh tế vĩ mô

Các rủi ro của nền kinh tế như suy giảm tốc độ tăng trưởng, lạm phát, chính sách tài khóa, chỉ số giá tiêu dùng, tỷ lệ thất nghiệp... đều có ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Tập đoàn.

Để kiểm soát những rủi ro này, các bộ phận phòng ban chuyên môn của Tập đoàn theo dõi sát sao các biến động của nền kinh tế và kịp thời dự báo, đánh giá những tác động đến hoạt động kinh doanh của Tập đoàn, từ đó đề xuất các kịch bản ứng phó, nhằm hạn chế tối đa tác động của những rủi ro có thể xảy ra.

Rủi ro tài chính

Các rủi ro tài chính của Tập đoàn bao gồm rủi ro về thanh toán, lãi suất và tỷ giá. Để kiểm soát các rủi ro này, định kỳ Ban Tài chính Kế toán đã đánh giá thị trường vốn và ngoại tệ, chủ động điều chỉnh nguồn thu xuất khẩu, tín dụng thương mại, lập, theo dõi và nếu cần thiết chủ động điều chỉnh kế hoạch vay nợ và chi trả, tận dụng các khoản vay dài hạn với lãi suất ưu đãi, kiểm soát dòng tiền hiệu quả.

Rủi ro về thị trường

Lĩnh vực kinh doanh cốt lõi là ngành nhựa của Tập đoàn có mức độ cạnh tranh cao. Đồng thời những biến động trong ngành có thể tác động tiêu cực đến hoạt động kinh doanh của Tập đoàn. Đặc biệt, ngành nhựa hiện phải đối mặt với rủi ro lớn trong bối cảnh thay đổi thói quen tiêu dùng của khách hàng do xu hướng tiêu dùng xanh đang lan tỏa mạnh mẽ. Tập đoàn nhìn nhận đây vừa là rủi ro, vừa là cơ hội để mở ra một thị trường mới. Bằng việc chuyển đổi xanh, tiên phong phát triển các sản phẩm thân thiện với môi trường, nhựa sinh học tự hủy, Tập đoàn có thể chiếm lĩnh trong lĩnh vực mới. Bởi lẽ đó, từ năm 2015 Tập đoàn đã phát triển thương mại các sản phẩm bao bì sinh học phân hủy hoàn toàn, xuất khẩu đến các thị trường lớn như châu Âu, Mỹ. Đồng thời tiếp tục phát triển thêm các dải sản phẩm xanh như dao, thìa, đĩa, ống hút nhựa sinh học tự hủy, chiếm lĩnh thị trường nhựa thân thiện với môi trường. Bên cạnh việc theo dõi các diễn biến thị trường của các sản phẩm hiện hữu, Ban Kinh doanh Tập đoàn có chức năng tìm kiếm, đánh giá và đề xuất các sản phẩm mới là xu hướng, có tiềm năng phát triển.

Rủi ro về nhân sự

Với đội ngũ gồm gần 5000 CBCNV toàn Tập đoàn phục vụ trong các hoạt động sản xuất kinh doanh, việc duy trì và đảm bảo số lượng và chất lượng cho đội ngũ lao động đặt ra những thách thức không nhỏ, đồng thời cần nâng cao năng lực CBCNV để đáp ứng nhu cầu phát triển của Tập đoàn. Bởi lẽ đó, Tập đoàn chú trọng công tác quản trị nhân sự để đảm bảo duy trì nguồn nhân lực chất lượng cao với độ linh hoạt trong tổ chức, tối ưu hóa chi phí vận hành. Với từng giai đoạn phát triển, Ban Đào tạo và Phát triển nguồn nhân lực sẽ lập kế hoạch nhân sự, tuyển dụng cụ thể và xây dựng đội ngũ dự bị. Các hoạt động đào tạo được triển khai cho CBCNV trước khi đưa vào sản xuất kinh doanh và trong quá trình công tác để không ngừng nâng cao chất lượng nhân sự. APH hướng đến phát triển môi trường làm việc chuyên nghiệp, hiệu quả, thân thiện với CBCNV, xây dựng cơ chế lương thưởng, phúc lợi tốt để đảm bảo sự gắn bó lâu dài của CBCNV.

Rủi ro về nguyên vật liệu

Với đặc thù sản xuất và kinh doanh của ngành nhựa, biến động giá nguyên vật liệu có thể ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của Tập đoàn. Bên cạnh đó, việc tìm kiếm, đảm bảo nguồn cung nguyên vật liệu chất lượng với giá cả cạnh tranh cũng đặt ra những bài toán cần tính toán. Để hạn chế những rủi ro từ giá nguyên vật liệu, Tập đoàn theo dõi thường xuyên thị trường nguyên vật liệu, đồng thời Phòng Nghiên cứu thị trường sẽ tiến hành phân tích và dự báo trước những biến động lớn của thị trường, từ đó Trung tâm mua sắm xây dựng kế hoạch mua hàng phù hợp. Đồng thời, Tập đoàn áp dụng chính sách bán hàng linh hoạt, quản lý hiệu quả tồn kho nguyên vật liệu, có thể điều chỉnh giá bán thành phẩm theo biến động giá nguyên vật liệu. Ban Phát triển chuỗi cung ứng có chức năng tìm kiếm, phát triển mạng lưới nhà cung cấp để đảm bảo nguồn cung, chất lượng và giá cả cạnh tranh của nguyên vật liệu đầu vào.

Rủi ro về môi trường

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn có thể gây ảnh hưởng xấu đến môi trường xung quanh do nước thải, chất thải từ quá trình vận hành sản xuất và sinh hoạt. Để hạn chế rủi ro này, Tập đoàn tuân thủ nghiêm túc các quy định của pháp luật về môi trường, đồng thời xây dựng và áp dụng quy trình, hệ thống tiên tiến để quản lý các rủi ro về môi trường. Trước khi triển khai dự án đầu tư mới, các đánh giá về tác động môi trường được thực hiện bởi các đơn vị tư vấn chuyên nghiệp. Bên cạnh đó, một trong những mục tiêu của hoạt động cải tiến sản xuất tại Tập đoàn đó là giảm tiêu hao nguyên vật liệu và năng lượng, giúp Tập đoàn không chỉ tăng cường hiệu quả của các hoạt động sản xuất kinh doanh, mà còn hạn chế tối đa tác động đến môi trường.

CHƯƠNG 5: BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2024 (đính kèm)
2. Báo cáo tài chính riêng kiểm toán năm 2024 (đính kèm)

Vui lòng truy cập website Công ty: www.anphatholdings.vn

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

TỔNG GIÁM ĐỐC



PHẠM ĐỖ HUY CƯỜNG

HOLDINGS